

vinataba

www.vinataba.com.vn

BẢN TIN
SỐ 3/2014 (22)



VITA 25 *năm* **& xây dựng & phát triển**

- ★ **MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH CỦA NGÀNH THUỐC LÁ VIỆT NAM**
- ★ **CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN - 85 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH**

LƯU HÀNH NỘI BỘ

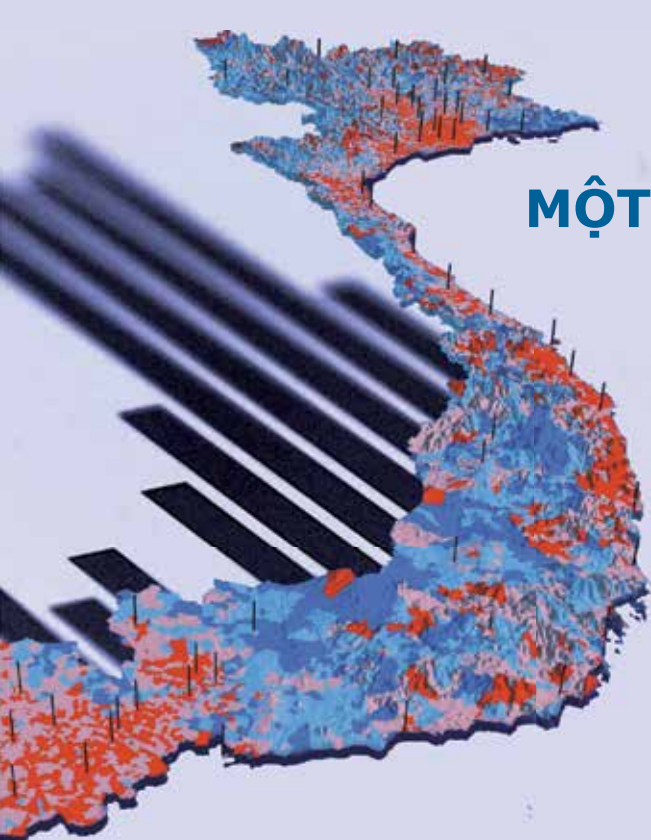


BẢN TIN

WWW.VINATABA.COM.VN

TRONG SỐ NÀY

SỐ 3/2014 (22)**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:****Ông VŨ VĂN CƯỜNG**
Chủ tịch HĐQT**TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP:****Ông BUI NHẬT TIẾN**
Phó Tổng Giám đốc**BAN BIÊN TẬP:****Ông NGUYỄN CHÍ NHÂN**
Ông PHAN VĂN TẠO
Ông NGUYỄN VIỆT CÔNG
Ông TRINH HOÀNG LONG
Bà TRẦN THỊ HOÀNG MAI
Bà CHÂU HỒNG NGÀ
Ông NGUYỄN SỸ KHOA
Ông NGUYỄN ĐỨC THANH
Bà NGUYỄN THỊ ANH THƠ
Ông NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG
Ông TRỊNH VĂN THƯỜNG
Ông LUONG ĐỨC NGỌC
Ông TRẦN VĂN MỸ
Ông NGUYỄN QUỐC HÙNG
Bà BUI THU HÀ**THƯ KÝ BAN BIÊN TẬP:****NGÔ THỊ NGỌC DUYÊN**
ĐIỆN THOẠI: (04) 22401004;
DI ĐỘNG: 0912339445;
EMAIL: duyenntn@vinataba.com.vn**ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:**Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
Tòa nhà Central Office Building
(Phủ Điện) 83A Lý Thường Kiệt,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: 0438265778 - 0438251380
Fax: 04.38265777
Website: <http://www.vinataba.com.vn>Giấy phép số: 32/GP-XBBT
của Bộ Thông tin và Truyền thông**IN TẠI****CÔNG TY THIẾT KẾ CHẾ BẢN ĐIỆN TỬ
VÀ IN CÔNG NGHỆ CAO****Bản tin Vinataba**
Xuất bản 3 tháng/1 kỳ**3. Một số kiến nghị của ngành Thuốc lá Việt Nam****6. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam - 25 năm xây dựng và phát triển****10. Buôn lậu thuốc lá tại An Giang - những thách thức chưa có lời giải****12. TCT Thuốc lá Việt Nam: Nâng cao hiệu quả công tác xuất nhập khẩu****14. Công đoàn TCT Thuốc lá VN: Tôn vinh 85 cán bộ công đoàn giỏi tiêu biểu****16. Hội thi cán bộ công đoàn giỏi ngành Công Thương Việt Nam lần thứ nhất năm 2014****18. Công ty Thuốc lá Sài Gòn: 85 năm - Vững vàng trong gió lớn****21. Công ty CP Hòa Việt: Nhiều hoạt động thiết thực bảo vệ môi trường****23. Đoàn Thanh niên TCT Thuốc lá VN: Vượt sông hồ tìm chữ cho em****26. Điểm tin Văn bản pháp luật****28. Kinh nghiệm Quốc tế trong việc xây dựng và áp dụng chính sách thuế đối với thuốc lá****32. Tin trong nước**



MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA NGÀNH THUỐC LÁ VIỆT NAM



Chủ tịch Hiệp hội Thuốc lá VN Vũ Văn Cường đề xuất kiến nghị của Hiệp hội tại buổi họp báo Bộ Công Thương (Tháng 7/2014)

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, trong những năm qua, ngành Thuốc lá Việt Nam đã triển khai có hiệu quả những giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, hàng năm đóng góp gần 20.000 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước và giải quyết việc làm cho gần 6 triệu lao động trong ngành. Nhưng từ khi Luật PCTHTL có hiệu lực, các DN trong ngành đang gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và đặc biệt có nguy cơ làm mất nguồn thu ngân sách nhà nước hàng nghìn tỷ đồng. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển KTXH năm 2014, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước và góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xin kính trình Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan chức năng xem xét một số kiến nghị

I. XEM XÉT CHƯA TĂNG THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT VỚI THUỐC LÁ ĐIỀU

Hiện nay, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ về Dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB). Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đồng tình với chủ trương áp dụng các biện pháp về thuế để tăng thu cho ngân sách nhà nước và giảm tiêu dùng thuốc lá. Tuy nhiên, việc tăng thuế cần được cân nhắc vào thời điểm phù hợp, với mức tăng phù hợp để tránh những tác động ngược, vừa không đạt được mục tiêu tăng ngân sách, vừa không giảm tiêu dùng trong khi lại tạo thêm khó khăn cho sản xuất trong nước, chỉ có thuốc lá nhập lậu được hưởng lợi.

Trên thực tế, kể từ năm 2013, khi các doanh nghiệp thuốc lá thực hiện in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh theo quy định của Luật Phòng chống tác hại

của thuốc lá, đồng thời phải trích 1% cho Quỹ Phòng chống tác hại thuốc lá, sản lượng sản xuất và tiêu thụ thuốc lá của cả ngành đã giảm rất mạnh. Bốn tháng đầu năm 2014, sản xuất thuốc điều của toàn Hiệp hội đã giảm 6,7% so với cùng kỳ (tương đương lượng giảm là 2.293,3 triệu điếu); tiêu thụ nội địa toàn Hiệp hội giảm 8,9%, trong đó nhiều đơn vị giảm trên 30% so với cùng kỳ. Nhiều nhãn thuốc đã giảm rất mạnh, từ 40% đến 70% so với cùng kỳ.

Trong khi đó, lượng thuốc lá nhập lậu tăng đột biến. Số thuốc lá nhập lậu năm 2013 là 17 tỷ điếu, lấy đi 20% thị phần; quý I/2014, thuốc lá nhập lậu tăng đột biến với 185 triệu bao, chiếm 21% thị phần. Đặc biệt là 5 tháng đầu năm 2014, thuốc lá nhập lậu tăng đột biến (khoảng 30%).

Chính vì vậy, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam cho rằng, việc tăng thuế TTĐB cần được xem xét trong bối cảnh

tình hình buôn lậu thuốc lá đang ngày càng phức tạp và có ảnh hưởng tiêu cực như hiện nay:

- Buôn lậu thuốc lá đang thu siêu lợi nhuận. Tăng thuế TTĐB sẽ làm mức lợi nhuận của buôn lậu thuốc lá cao hơn, dẫn đến buôn lậu gia tăng. Thực tế khi thuế TTĐB tăng từ 45% lên 55% vào năm 2006 và 65% vào năm 2008, đã gây ra sự tăng đột biến của thuốc lá nhập lậu khoảng 6 tỷ điếu (từ 12 tỷ điếu năm 2006 lên 18 tỷ điếu năm 2008).

- Thuốc lá lậu do trốn thuế, nên có thể bán rẻ hơn thuốc lá sản xuất trong nước nhiều, người tiêu dùng Việt Nam do thu nhập thấp sẽ quay sang hút thuốc lá lậu. Thuốc lá lậu trốn thuế, giá rẻ và không phải in cảnh báo sức khỏe, không phải trích Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá, nên sẽ được người tiêu dùng sử dụng nhiều hơn chứ không giảm (bất chấp việc thuốc lá lậu không kiểm soát được chất lượng nên sẽ gây tác hại đến sức khỏe cộng đồng).

- Do thuốc lá lậu tăng thì thuốc lá sản xuất trong nước sẽ bị thu hẹp và tổng thu ngân sách nhà nước có thể sẽ giảm, chứ không tăng, mặc dù tăng thuế suất (lý do là phần thu ngân sách mất đi do thuốc lá lậu nhiều hơn).

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xin kiến nghị với Thủ tướng Chính Phủ và các cơ quan chức năng:

1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các cơ quan chức năng khẩn trương thực hiện Thông báo số 61/TB-VPCP ngày 07/02/2014 về ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2013 và triển khai kế hoạch năm 2014 của ngành Công Thương.

2. Tạm thời chưa tăng thuế TTĐB và đẩy mạnh công tác chống buôn lậu thuốc lá vào thị trường Việt Nam để tăng thu cho ngân sách nhà nước.

3. Sau khi đã ngăn chặn được đáng kể lượng thuốc lá nhập lậu, sẽ xem xét tăng thuế suất thuế TTĐB theo lộ trình tăng dần, phù hợp với tình hình thực tế. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xin kiến nghị lộ trình tăng thuế TTĐB thuốc lá như sau:

- Tăng lên 70% từ năm 2018;
- Xem xét lần tăng thuế tiếp theo sau 5 năm, mức tăng không quá 5%.

II. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CHỐNG BUÔN LẬU THUỐC LÁ

Trong những năm qua, ngành Thuốc lá Việt Nam đóng góp vào ngân sách nhà nước khoảng 19.000-20.000 tỷ đồng mỗi năm (tương đương gần 1 tỷ USD); tạo công ăn việc làm cho khoảng 6 triệu người lao động trong ngành Thuốc lá: Công nhân sản xuất, nông dân trồng cây thuốc lá, và lao động trong các ngành dịch vụ thương mại liên quan; đóng góp hàng trăm tỷ cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo...

Tuy nhiên, thuốc lá điều nhập lậu vào thị trường Việt Nam đang gia tăng nhanh chóng, sau khi Luật PCTHTL có hiệu lực (như đã đề cập ở trên). Những tháng đầu năm 2014, diễn biến về thuốc lá nhập lậu rất phức tạp, đã xuất hiện thêm ở nhiều tỉnh phía Bắc; xuất hiện nhiều loại thuốc lá lậu mới với giá rất rẻ (từ 2.700 đồng - 4.000 đồng/bao) như: Gold Deer, Elephant,... Một số nhãn thuốc nội địa ở các vùng sát biên giới đã mất hết thị phần, thị trường.

Thuốc lá nhập lậu hiện được bán và tiêu dùng công khai tại tất cả các cửa hàng trên phạm vi toàn quốc, đã tác động xấu đến nhiều mặt kinh tế-xã hội của đất nước:

- Lấy đi 20% thị phần thuốc lá nội địa.
- Năm 2012, thuốc lá lậu làm thất thu ngân sách nhà nước 6.500 tỷ đồng, tương đương 309 triệu Đô la Mỹ.
- Làm mất sản lượng nguyên liệu: 18.000 tấn/năm (tương đương diện tích trồng là 10.000 hecta).
- Mất việc làm của nông dân: 5 triệu công lao động/năm; mất việc làm của công nhân: 600.000 công lao động/năm; và hàng trăm nghìn lao động trong các ngành thương mại, dịch vụ liên quan.
- Thuốc lá lậu không tuân thủ bất kỳ quy định nào về in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh, ATVSTP và lộ trình giảm Tar và Nicotine, không kiểm soát được chất lượng nên sẽ gây tác hại nhiều đến sức khỏe cộng đồng.

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xin kiến nghị với Thủ tướng Chính Phủ và các cơ quan chức năng:

1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành Chỉ thị về việc tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động vận chuyển, tàng trữ, buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và các địa

phương triển khai khẩn trương, toàn diện, kiên quyết chống buôn lậu thuốc lá ở cả đầu vào và đầu ra như Chính phủ đã làm trong những năm 1990. Ngăn chặn buôn lậu thuốc lá tại các cửa khẩu, các tuyến biên giới; đồng thời kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các cửa hàng, tụ điểm, đối tượng lưu trữ, vận chuyển buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trên thị trường.

III. XEM XÉT LẠI CÁC HOẠT ĐỘNG TÁI XUẤT THUỐC LÁ NHẬP LẬU BỊ TỊCH THU

Ngày 21/8/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 1112/QĐ-TTg cho phép thí điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu đến hết năm 2013, đồng thời giao cho Bộ Công Thương tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định này làm cơ sở cho việc thực hiện quy định của Luật phòng chống tác hại của thuốc lá đối với việc xử lý thuốc lá nhập lậu bị tịch thu.

Sau gần 01 năm rưỡi thực hiện, ngày 15/01/2014, Bộ Công Thương, Ban chỉ đạo 127/TW đã có Báo cáo số 06/BC-BCT về kết quả thực hiện thí điểm tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu. Trong tổng số 28 tỉnh, thành phố thực hiện tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu, chỉ có 10/28 tỉnh, thành phố đề nghị tiếp tục thực hiện. Việc tái xuất thuốc lá lậu ở nhiều tỉnh chưa cho thấy hiệu quả rõ ràng, trong khi các Bộ, ngành, UBND các tỉnh phải tập trung xây dựng các văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện tốn kém về thời gian và chi phí.

Bên cạnh đó, Điều 15, Khoản 4-c Công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) của Tổ chức Y tế thế giới đã quy định "...bảo đảm rằng tất cả các phương tiện sản xuất, thuốc lá giả, thuốc lá nhái nhãn mác và các sản phẩm thuốc lá bất hợp pháp bị tịch thu phải được tiêu hủy...". Việt Nam đã phê chuẩn và tham gia Công ước FCTC, do đó Việt Nam cần thiết phải tuân thủ các quy định và cam kết quốc tế để tránh những rủi ro về pháp lý.

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xin kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan chức năng:

- 1. Đánh giá kết quả việc thực hiện Quyết định 1112/QĐ-TTg ngày 21/8/2012, trong đó xem xét kỹ hiệu quả tổng hợp của việc tái xuất thuốc lá nhập lậu, kiểm tra đơn vị thực hiện tái xuất và thị trường xuất khẩu thuốc lá tái xuất của Việt Nam để tránh nguy cơ tái thẩm lậu rất cao.
- 2. Rà soát các văn bản pháp luật để xem xét tính

thống nhất về mặt pháp lý của việc tái xuất thuốc lá nhập lậu, và thực hiện các cam kết quốc tế đã tham gia.

3. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho dừng việc tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu theo quy định Công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) của Tổ chức Y tế thế giới. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam và các doanh nghiệp trong ngành Thuốc lá Việt Nam cam kết hỗ trợ kinh phí cho các lực lượng chức năng chống buôn lậu và tiêu hủy thuốc lá theo quy định của pháp luật.

IV. ĐIỀU CHỈNH LỘ TRÌNH GIẢM TAR, NICOTIN TRONG THUỐC ĐIỀU

Những năm qua, các doanh nghiệp thuốc lá trong nước đã nỗ lực thực hiện theo đúng lộ trình, giảm dần nồng độ tar, nicotine trong thuốc điều. Tuy nhiên, do thói quen tiêu dùng, gout hút thuốc của đại bộ phận người dân vẫn ưa chuộng các sản phẩm có hàm lượng tar và nicotine cao, nên đã chuyển sang hút các loại thuốc lá nhập lậu (không được kiểm soát về chất lượng, an toàn thực phẩm) có hàm lượng tar và nicotine cao như Jet và Hero. Hệ quả là sản xuất trong nước bị ảnh hưởng, sản phẩm sản xuất ra không bán được, trong khi đó, thuốc lá nhập lậu có hàm lượng tar, nicotine cao tăng lên nhanh chóng.

Để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong nước, ngăn chặn thuốc lá lậu gia tăng trên thị trường và tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ Công Thương điều chỉnh lộ trình giảm tar, nicotine trong thuốc điều phù hợp với thói quen tiêu dùng, gout hút và tình hình thực tế hiện nay. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	2010-2015	2015-2020
* Tar (mg/điếu)	≤18,0	≤16
* Nicotine (mg/điếu)	≤1,6	≤1,4

Trên đây là những kiến nghị của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam và những doanh nghiệp trong ngành Thuốc lá Việt Nam. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam sẽ cùng các doanh nghiệp trong ngành sẽ nỗ lực đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chiếm lĩnh thị phần của thuốc lá nhập lậu và tăng thu cho ngân sách nhà nước ○

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

25 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN



Ban chấp hành Hiệp Hội TLVN nhiệm kỳ 2013-2018

Cây thuốc lá đã có mặt ở nước ta từ rất sớm. Năm 1889, thuốc lá được trồng thử ở tỉnh Tuyên Quang với 11 giống và thời kỳ này ở Hà Nội đã hình thành việc sản xuất thuốc điếu.

Khi hòa bình lập lại (1954), Nhà nước đã có chủ trương đẩy mạnh sản xuất nguyên liệu để cung cấp cho các nhà máy sản xuất thuốc điếu trong nước. Năm 1957, Nhà máy Thuốc lá Thăng Long - Nhà máy đầu tiên của ngành Công nghiệp thuốc lá xã hội chủ nghĩa ra đời. Trước đó ở miền Nam, năm 1929, người Pháp đã thành lập Nhà máy MIC (nay là Công ty Thuốc lá Sài Gòn) và Nhà máy Thuốc lá Bastos năm 1938.

Sau năm 1975, cũng như các ngành sản xuất khác, sản xuất kinh doanh thuốc lá trong cả nước bước vào thời kỳ phát triển mới và vận hội mới. Nhiệm vụ của ngành là phục vụ nhu cầu tiêu dùng nội địa và xuất khẩu. Vào thời kỳ này ở miền Bắc có 2 nhà máy thuốc điếu Thăng Long và Bắc Sơn thuộc Trung ương quản lý và 2 nhà máy thuốc điếu địa phương là Nghệ an và Thanh Hóa; Miền Nam cũng có 2 nhà máy thuốc điếu là M.I.C và Bastos (sau đổi thành Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn và Nhà máy Thuốc lá Vĩnh Hội).

Cuối thập niên 80 và đầu thập niên 90, do việc phân cấp ngân sách trong thời kỳ bao cấp, việc bắt

cập trong cung cầu, việc tìm kiếm siêu lợi nhuận trong sản xuất thuốc lá... hàng loạt các nhà máy thuốc lá ở các địa phương, thậm chí cả những cơ sở sản xuất thuộc quận huyện ra đời.

Sự ra đời ồ ạt của các nhà máy, các cơ sở sản xuất thuốc điếu trên đã dẫn tới việc sản xuất thuốc lá điếu rất phân tán, hiệu quả không cao, quản lý chất lượng lỏng lẻo và thiếu chiến lược chung cho toàn ngành, vừa gây thất thu cho ngân sách nhà nước, vừa ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng, và thuốc lá giả, thuốc nhập lậu có điều kiện phát triển.

Ngày 16/8/1989, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm đã ban hành quyết định số 336 NN-TCCB/QĐ thành lập Hiệp hội sản xuất và tiêu thụ thuốc lá Việt Nam, gọi tắt là Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam.

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam ra đời đã đáp ứng yêu cầu khách quan, nguyện vọng của toàn ngành, từ các đơn vị SXKD thuốc lá, sản xuất nguyên liệu đến các đơn vị sản xuất phụ liệu, phân phối thuốc lá điếu... một mặt đưa ngành Thuốc lá hoạt động phù hợp với các quy định của Nhà nước, các đơn vị kinh doanh đúng pháp luật và ngành Thuốc lá hoạt động hiệu quả, tập trung hơn; Đồng thời với vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội đã đưa các kiến nghị, đề xuất của các doanh nghiệp trong ngành tới các cấp giải quyết, đồng thời chủ động tham gia xây dựng, kiến nghị với Nhà nước ban hành các chính sách quản lý ngành phù hợp, tạo điều kiện cho ngành Thuốc lá non trẻ phát triển.

Vượt khó đi lên – Những thành tựu của 25 năm xây dựng và phát triển

Kể từ khi thành lập, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đã tập hợp, gắn kết tất cả các doanh nghiệp trong toàn ngành, nỗ lực đưa ngành Thuốc lá vượt qua bao khó khăn, thử thách, phát triển không ngừng; đóng góp không nhỏ vào sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội của đất nước:

Từng bước xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu để đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước và xuất khẩu nguyên liệu; phát triển vùng trồng cây thuốc lá đã góp phần xóa đói giảm nghèo, tạo công ăn việc làm thu nhập ổn định cho người nông dân ở các vùng sâu, vùng xa....góp phần giữ vững an ninh quốc phòng



Phát triển vùng nguyên liệu tạo việc làm và góp phần XDGN cho nông dân

Ở Việt Nam, nhiều vùng có điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp với việc trồng cây thuốc lá. Do đó, các vùng trồng cây thuốc lá đã được định hình từ lâu. Trước đây, phần lớn các vùng trồng thuốc lá đều trong tình trạng kém phát triển, cơ sở vật chất kỹ thuật còn nghèo nàn, phương tiện sản xuất thủ công và lạc hậu, việc trồng thuốc lá dựa vào kinh nghiệm dân gian là chính, nên thiếu cơ sở khoa học, dẫn đến chất lượng nguyên liệu không đáp ứng yêu cầu sản xuất. Vì vậy, mỗi năm, nước ta phải tốn nhiều ngoại tệ để nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá.

25 năm qua, kể từ khi Liên hiệp Thuốc lá Việt Nam ra đời, tình hình phát triển các vùng nguyên liệu thuốc lá đã có những thay đổi căn bản, đáp ứng tốt hơn nhu cầu nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất thuốc lá điếu. Đến nay đã hình thành được các vùng trồng nguyên liệu tập trung, năng suất và chất lượng nguyên liệu dần được cải thiện. Hiện nay, năng suất trung bình khoảng 1,8 tấn/ha, nhiều hộ nông dân thâm canh tốt đã đạt năng suất đạt trên 2,4 tấn/ha. Tổng diện tích trồng các loại thuốc lá khoảng 20 nghìn ha/năm; với sản lượng đạt trên 40 nghìn tấn/năm (Năm 1989, tổng sản lượng là 24.000 tấn, do năng suất rất thấp (đạt 8,5 tạ/ha)

Việc phát triển vùng trồng nguyên liệu thuốc lá trong nước ổn định, có năng suất cao, chất lượng tốt, dần thay thế được nguyên liệu nhập khẩu. Từ chỗ nguyên liệu trong nước chỉ đáp ứng được cho sản xuất sản phẩm thuốc lá thuốc lá cấp thấp nay đã đáp ứng được một phần cho sản xuất các mác thuốc lá tầm trung cao cấp; đã được các nhà máy sản xuất thuốc lá điếu trong nước đưa vào sử dụng với tỷ lệ sử dụng lên đến 60%.



Ngành Thuốc lá đang từng bước hiện đại hóa vươn ra thế giới

Với đặc điểm của cây thuốc lá là cây trồng ngắn ngày, từ khi trồng đến khi cho thu hoạch khoảng 3 đến 4 tháng, được trồng luân canh, nên không ảnh hưởng đến cây trồng khác và mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao đời sống cho người nông dân. Một ha thuốc lá có thể giải quyết việc làm cho 500 công lao động nông nghiệp trong một vụ với thu nhập bình quân 80-100 triệu/ha, trong đó lợi nhuận bình quân là khoảng 30 triệu đồng/ha. Chính vì vậy, đối với những vùng sâu, vùng xa, cây thuốc lá được đánh giá là cây xoá đói, giảm nghèo đối với những hộ nghèo và là cây để làm giàu đối với những hộ nông dân tại các vùng chuyên canh thuốc lá, góp phần cải thiện kinh tế xã hội tại địa phương và tham gia thực hiện chủ trương phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa của Đảng và Nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng tại các tỉnh biên giới.

Ngoài ra, các doanh nghiệp trong Hiệp hội đã kết hợp với Chính quyền địa phương tại các vùng trồng thuốc lá đầu tư cơ sở hạ tầng như: Đầu tư và cải tạo đường giao thông, hệ thống thủy lợi, trường học..., thực hiện các chương trình trách nhiệm xã hội như: trồng rừng, các chương trình dạy nghề, tập huấn kỹ thuật cho nông dân, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Hiện đại hóa ngành sản xuất thuốc lá điếu, tiền đề cho ngành Công nghiệp thuốc lá, hội nhập khu vực và vươn ra thế giới (chủ động từ khâu chế biến

nguyên liệu, sản xuất phối trộn thuốc lá điếu, sản xuất phụ liệu thuốc lá....)

Từ nền sản xuất thủ công, ngành Công nghiệp thuốc lá đã được cơ giới hóa và tự động hóa. Trong những năm qua, các doanh nghiệp trong Hiệp hội đã từng bước đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, chuyển đổi nhanh chóng sang cơ giới hóa và tự động hóa, góp phần tăng sản lượng, năng suất và hiệu quả SXKD của doanh nghiệp:

+ Các công ty đã đầu tư máy móc, thiết bị cho dây chuyền chế biến lá như: Công ty CP Hòa Việt, Công ty CP Ngân Sơn (Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam), Tổng Công ty Khánh Việt, Tổng Công ty CNTP Đồng Nai;...

+ Thiết bị sợi được đầu tư ở hầu hết các công ty như: Tổng Công ty Khánh Việt, Tổng Công ty CNTP Đồng Nai, Tổng Công ty CN Sài Gòn, Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty Thuốc lá Thăng Long, Công ty Thuốc lá Thanh Hóa, Công ty DVCN và Thuốc lá Bình Dương, Công ty Thuốc lá Bến Tre, Công ty LD BAT-Vinataba (có hệ thống trương nở sợi), Công ty Thuốc lá Long An...

+ Hệ thống máy vắn điếu : Các đơn vị đã tập trung đầu tư nhiều máy móc, thiết bị cho thiết bị vắn điếu hiện đại như máy vắn điếu có công suất 4.500 điếu - 10.000 điếu/phút thay thế dần máy móc, thiết bị cũ kỹ, lạc hậu. Cùng với hệ thống máy vắn, máy đóng bao, đóng tút cũng được đầu tư đồng bộ.

Chính nhờ quá trình hiện đại hóa công nghệ, cải tiến máy móc, thiết bị, sản lượng thuốc lá toàn ngành đã tăng lên nhanh chóng, chất lượng thuốc lá được đảm bảo, giảm dần hàm lượng tar, nicotine trong điếu thuốc, đặc biệt là thuốc lá đầu lọc và các loại thuốc lá trung, cao cấp tăng mạnh. Sản lượng thuốc lá điếu trong giai đoạn 10 năm 1999-2009 tăng bình quân 8,5%/năm; giai đoạn từ 2009-2013 tăng bình quân 2,5%/năm, cơ bản đã đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước, góp phần hạn chế thuốc lá nhập lậu, qua đó hạn chế nhập siêu và giảm thất thoát ngoại tệ cho nền kinh tế. Tỷ trọng thuốc lá đầu lọc đã tăng

từ 50% năm 1990 lên 98% năm 2004, và đến nay cơ cấu sản phẩm thuốc lá không đầu lọc tiêu thụ nội địa chỉ chiếm 0,18%, thuốc lá phổ thông 61,08%, thuốc lá trung-cao cấp 38,74%.

Nhiều sản phẩm thuốc lá nội địa đã khẳng định được chất lượng, thương hiệu trên thị trường, như: Vinataba, Thăng Long, Aroma, Sông Cầu, Sài Gòn, Du Lịch, Bastion của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; War Horse, Sea Bird, Prince Khatoco của Tổng công ty Khánh Việt; sản phẩm Khánh Hội, Chợ Lớn của Tổng công ty CN Sài Gòn; sản phẩm Trĩ An, Dona, Cokes của Tổng công ty CNTP Đồng Nai v.v... Bên cạnh đó là những sản phẩm sản xuất dưới hình thức nhượng quyền và hợp tác liên doanh như nhãn thuốc Craven "A", Fine (Tổng Công ty CN Sài Gòn); White Horse, Everest (Tổng Công ty Khánh Việt); Bastos (Tổng Công ty CNTP Đồng Nai); Virginia Gold, Seven Diamonds (Công ty Thuốc lá Hải Phòng); Marlboro, 555, Dunhill (Công ty Thuốc lá Sài Gòn); Mild Seven (Công ty Thuốc lá Thanh Hóa). Đây là tiền đề để ngành Thuốc lá Việt Nam hội nhập và vươn ra thế giới.

Xuất khẩu thuốc lá ngày càng được mở rộng về quy mô và kim ngạch

Trong điều kiện khó khăn của ngành, các doanh nghiệp thuốc lá nội địa đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, chủ động hợp tác với các đối tác, bạn hàng quốc tế để tăng dần sản lượng và kim ngạch xuất khẩu. Nhiều sản phẩm thuốc lá Việt Nam đã xuất khẩu sang thị trường châu Á, châu Phi. Kết quả xuất khẩu của ngành thời gian qua dù còn khiêm tốn nhưng đã chứng tỏ sự cố gắng lớn của các doanh nghiệp và mở ra hướng đi, tiềm năng mới. Kim ngạch xuất khẩu toàn ngành chỉ đạt 64 triệu USD năm 2007, đã tăng lên 185,6 triệu USD trong năm 2013, tăng trưởng bình quân 19,4%/năm.

Đóng góp tích cực vào ngân sách nhà nước

Nhận thức rõ sản xuất thuốc lá điều là lĩnh vực Nhà nước không khuyến khích vì có ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng, vì thế ngành luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà nước đối với lĩnh vực này. Bằng những nỗ lực của mình, ngành Thuốc lá đã có những đóng góp tích cực vào ngân sách Nhà nước. Trong 25 năm qua, Hiệp Hội Thuốc lá Việt Nam

đã nộp ngân sách tăng trung bình hàng năm là 20%/năm, gấp 191,6 lần sau 25 năm. Năm 1989, toàn ngành nộp NSNN 100,5 tỷ đồng, tương đương 18 triệu USD, đến năm 2013 con số nộp NSNN đã tăng lên 19.562,3 tỷ đồng, xấp xỉ 01 tỷ Đô la Mỹ. Với xã hội, ngành đã tạo ra công ăn việc làm cho hàng triệu lao động, bao gồm các lao động trực tiếp sản xuất, lao động nông nghiệp, lao động trong các ngành dịch vụ, thương mại liên quan.

Nỗ lực chống thuốc lá lậu

Trong 25 năm qua, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đã luôn sát cánh cùng các cơ quan quản lý nhà nước trong cuộc chiến chống thuốc lá nhập lậu. Toàn ngành đã nỗ lực chống thuốc lá lậu bằng chính các sản phẩm của mình. Đó là nỗ lực củng cố thị trường của từng đơn vị trong Hiệp Hội, xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm có chất lượng cao, sản phẩm thay thế hàng nhập lậu, từng bước cạnh tranh mạnh mẽ để đẩy lùi thuốc lá nhập lậu. Hiệp hội đã tích cực đóng góp kinh phí hỗ trợ cho công tác bắt giữ, tiêu hủy thuốc lá; trong giai đoạn 2007-2014, Hiệp hội đã đóng góp tổng số tiền 43,6 tỷ đồng cho các chương trình, hoạt động phòng chống thuốc lá lậu, trong đó có sự tham gia tích cực và đáng kể của các tập đoàn: BAT, JTI, Imperial và Philip Morris.

Có thể nói rằng, trải qua 25 năm xây dựng và phát triển, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đã thực sự trở thành cầu nối và niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp thuốc lá, có đóng góp đáng kể vào sự nghiệp phát triển kinh tế của cả nước. Với những kết quả đó, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam và các doanh nghiệp trong Hiệp hội đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng các danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương Lao động hạng Nhì, Huân chương Lao động hạng Ba; được Chính phủ, Bộ Công Thương tặng nhiều bằng khen. Các doanh nghiệp của Hiệp hội: Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn, Tổng công ty Khánh Việt, Tổng công ty CNTP Đồng Nai, Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty Thuốc lá Thăng Long,... cũng đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều danh hiệu cao quý, các Huân chương Độc lập, Huân chương lao động và rất nhiều bằng khen của các Bộ, ngành, địa phương ○



BUÔN LẬU THUỐC LÁ TẠI AN GIANG

những thách thức chưa có lời giải

An Giang có đường biên giới giáp Campuchia dài gần 100 km, nằm tập trung ở 3 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố tiếp giáp với 2 tỉnh Tà Keo, KalDan Vương Quốc Campuchia. Địa hình đồng ruộng bằng phẳng có nhiều sông, kênh, rạch thông qua biên giới, có 02 cửa khẩu Quốc tế, 02 cửa khẩu chính, 01 cửa khẩu phụ và nhiều đường tiểu ngạch là đường mòn, đường tắt thuận tiện cho việc qua lại biên giới bằng đường bộ lẫn đường sông cả mùa khô và mùa nước nổi, do đó việc giao lưu, trao đổi, mua bán hàng hoá qua lại biên giới diễn ra hàng ngày. Nhiều năm qua, An Giang được xem là một trong những điểm nóng của buôn lậu thuốc lá lớn nhất cả nước.

Vừa qua, đoàn công tác gồm phóng viên Đài THVN, Báo Đầu tư, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Báo Công Thương, Cổng Thông tin Bộ Công Thương đã có mặt tại điểm nóng này và đã kịp thời ghi lại phóng sự về tình hình buôn lậu tại đây:

Dưới cái nắng như đổ lửa,



TP.Châu Đốc (An Giang) dường như tăng thêm sức "nóng" khi những chiếc xe máy chở thuốc lá lậu rú ga phóng vút trên đường phố. Theo người dân bản địa, từ nhiều năm nay, hoạt động buôn thuốc lá lậu từ biên giới Campuchia vào Việt Nam ở địa phận Châu Đốc đã trở thành "chuyện thường ngày ở huyện".

HẢI QUAN NHẬN THUA CUỘC

Những ngày cuối tháng 5/2014, tại địa bàn TP. Châu Đốc, bất cứ ngày hay đêm đều có xe máy chở thuốc lá lậu vượt qua các chốt chặn để vào sâu nội địa. Lượng hàng được chuyên chở nhiều hơn vào ban đêm, từ khoảng 24h đến 4h hôm sau. Tuy nhiên, việc người lạ thâm nhập theo các "con đường" của dân chở thuốc lá lậu luôn gặp trở ngại

bởi mọi di biến động của họ đều bị đội quân "chim lợn" theo dõi để "a lô" cho những người chuyên chở.

Ông Lê Văn Quang - Đội trưởng Đội kiểm soát Hải quan (Cục Hải quan tỉnh An Giang) cho biết, thuốc lá được tập kết ở gò Tà Mâu (Campuchia), sau đó qua đường thủy hoặc đường bộ được các đối tượng vận chuyển vào Việt Nam. "Mỗi ngày dân buôn lậu đưa vào nội địa từ 40 - 50 thùng thuốc lá, mỗi thùng tương ứng 50 cây, với các loại thuốc Jet, Hero. Một tút thuốc lá "lọt" được từ gò Tà Mâu về đến Long Xuyên sẽ có lãi 20.000 đồng, đến TP.HCM là 25.000 đồng" - ông Quang cho biết.

Theo ông Quang, do đường biên giới dài, có nhiều kênh rạch, đường mòn nên dân buôn lậu thường "chia khoảng" đường ra để tập kết hàng. Khi vượt khỏi Campuchia, thuốc lá điều chủ yếu được vận chuyển bằng xuồng qua kênh Phường Đội, sang kênh Vĩnh Tế rồi đội quân xe máy "công hàng" xuôi theo quốc lộ 91 để phân phối khắp miền Tây.

Quý I/2014 thuốc lá nhập lậu tăng đột biến với 185 triệu bao, chiếm 21% thị phần. Đặc biệt là 5 tháng đầu năm 2014 thuốc lá nhập lậu tăng đột biến (khoảng 30%) và có nhiều diễn biến phức tạp; xuất hiện nhiều loại thuốc lá lậu mới với giá rất rẻ (từ 2.700 đồng – 4.000 đồng/bao) như: Gold Deer, Elephant,... Một số nhãn thuốc nội địa ở các vùng sát biên giới đã mất hết thị phần, thị trường. Thuốc lá nhập lậu đặc biệt nguy hại đối với người tiêu dùng khi không được kiểm soát về chất lượng sản phẩm, không đảm bảo VSATTP và làm thất thu cho ngân sách nhà nước khoảng 6.000 tỷ đồng/năm.

Không chỉ có xe máy, hàng ngày những chiếc xuống máy công suất lớn nằm bất động trên kênh Vĩnh Tế, nhưng đêm xuống, đó là những hung thần “cồng” các kiện thuốc lá được đối tượng vận chuyển điều khiển chạy bạt mạng đến nơi tập kết. “Xuống của đối tượng được trang bị bốn động cơ, xuống của chúng tôi chỉ có một máy nên là người thua cuộc trong các cuộc rượt đuổi” - ông Quang trần tình.

“TRĂM PHƯƠNG NGHÌN KẾ”

Ông Quang cho biết, dân buôn lậu thường sử dụng nhiều thủ đoạn hết sức tinh vi để đối phó với nhà chức trách, theo đó, mỗi lần vận chuyển thường là dưới 1.500 gói nhằm tránh bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Khi lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra trên đường bộ đối với xe khách, xe gắn máy hai bánh, điểm tập kết hàng hóa thì đối tượng chuyển hướng xuống đường thủy, còn trên đường bộ nguy trang trong can nhựa loại

30 lít ngăn làm 2, trên để cá, dưới để thuốc lá; nguy trang thành những người bán dạo giấy vệ sinh, bên trong giấu thuốc lá hoặc để thuốc lá trong ruột của gối ôm, thú nhồi bông để vận chuyển lậu vào nội địa.

Được mệnh danh là “quả đấm thép” của ngành Hải quan, nhưng lãnh đạo Đội kiểm soát Hải quan của tỉnh An Giang cũng thừa nhận rất “mệt mỏi” bởi các chiêu bài mà dân buôn lậu hay áp dụng. “Vì có lợi nhuận cao nên các đối tượng vận chuyển thuốc thường thuộc “bài võ” của cơ quan chức trách. Ngay như Đội Hải quan ở đây, ít nhất có 4 đối tượng túc trực thay nhau canh chừng 24/24h, chúng tôi đi đâu là có người bám theo, làm rất nhiều trò khiến anh em rất mệt mỏi” - ông Quang than vãn.

Chia tay An Giang, người viết chứng kiến nhiều chiếc xe máy rú ga vượt qua những tuyến phố đông đúc ở Châu Đốc để đưa thuốc lá về nơi tập kết. Ngân sách

tiếp tục thất thu theo hành trình của những chiếc xe “đai hàng” bất hợp pháp trót lọt...

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo 127 tỉnh An Giang, năm 2013 đã bắt giữ, tịch thu được 811.828 gói thuốc lá lậu, trị giá khoảng 8,2 tỷ đồng. Bốn tháng đầu năm 2014 cũng đã bắt giữ và tịch thu hơn 278 nghìn gói, trị giá 2,8 tỷ đồng. Tình hình buôn lậu vẫn diễn biến phức tạp với thủ đoạn hoạt động tinh vi, các chủ “đầu nậu” thường không xuất hiện mà điều hành qua các đối tượng vận chuyển, mang vác hàng nhập lậu nên phần lớn các vụ việc chỉ xử lý được đối tượng vận chuyển, mang vác. Các đối tượng vận chuyển hàng nhập lậu khi phát hiện lực lượng chức năng sẵn sàng bất chấp nguy hiểm, điều khiển phương tiện chạy với tốc độ cao, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông và sẵn sàng chống đối lực lượng chức năng ○

THUỐC LÁ LẬU ĐƯỢC VẬN CHUYỂN VÀ BÀY BÁN CÔNG KHAI





TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

Nâng cao hiệu quả công tác xuất nhập khẩu

Trong điều kiện tiêu thụ nội địa còn gặp nhiều khó khăn, việc đẩy mạnh công tác xuất khẩu sản phẩm thuốc lá, sản phẩm bánh kẹo đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổ hợp Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU – NHỮNG KẾT QUẢ BAN ĐẦU

Trong những năm qua, công tác xuất nhập khẩu luôn được Tổng công ty quan tâm và chú trọng, cùng với sự chỉ đạo điều hành linh hoạt của lãnh đạo Tổng công ty và các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của các đơn vị. Giai đoạn 2011-2013, hoạt động xuất khẩu của Tổ hợp Tổng công ty đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng bình quân xấp xỉ 10%/năm, từ 135 triệu USD (năm 2011) lên đến 164 triệu USD (năm 2013). Các

mặt hàng xuất khẩu đa dạng, gồm: sản phẩm thuốc lá (nguyên phụ liệu, thuốc lá bao), bánh kẹo; trong đó, tỷ trọng xuất khẩu thành phẩm chiếm kim ngạch chủ đạo (thuốc lá điếu chiếm 78,2%, bánh kẹo chiếm 7,2% tổng kim ngạch xuất khẩu).

Hoạt động nhập khẩu của Tổ hợp Tổng công ty chủ yếu là nguyên phụ liệu sản xuất thuốc lá, nguyên liệu sản xuất bánh kẹo và máy móc thiết bị. Với vai trò doanh nghiệp thương mại Nhà nước, Tổng công ty đã thực hiện tốt việc nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà theo cam kết mở cửa thị trường với WTO, đồng thời bảo vệ sản xuất trong nước.

Những kết quả trong công tác xuất khẩu đã đem lại nhiều lợi ích, hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ hợp Tổng công ty, như: Góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (sản



Kiểm tra nguyên liệu xuất khẩu

lượng, doanh thu, lợi nhuận,...); giải quyết công ăn việc làm cho người lao động; giúp giảm chi phí, khấu hao,... tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị; gia tăng hiệu suất sử dụng năng lực máy móc thiết bị hiện có; giải quyết tồn kho nguyên liệu thuốc lá, đặc biệt là nguồn nguyên liệu cấp thấp; cân bằng cán cân thanh toán về ngoại tệ, đảm bảo nguồn ngoại tệ cho nhập khẩu nguyên phụ liệu đầu vào.

Tuy nhiên, tính bền vững của thị trường xuất khẩu thuốc lá điều trong nước hiện không cao, do hoạt động xuất khẩu chủ yếu qua khách hàng trung gian và thị trường trung gian; các đơn vị xuất khẩu thuốc lá điều hầu như không chủ động trong việc kiểm soát thị trường xuất khẩu của mình. Trong tổng lượng xuất khẩu, nhãn nước ngoài sản xuất nhượng quyền vẫn chiếm tỷ trọng chủ đạo, tiềm ẩn nhiều rủi ro về pháp lý và bị phụ thuộc vào đối tác nước ngoài. Sản phẩm thuốc điều xuất khẩu chưa đa dạng, chỉ dừng ở sản phẩm phổ thông.

Bên cạnh đó, hiệu quả xuất khẩu thuốc lá điều còn thấp, nguyên nhân là do các đơn hàng nhỏ lẻ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng xuất khẩu. Các đơn vị kinh doanh còn phụ thuộc vào một số đối tác nước ngoài về nhãn hiệu và thị trường xuất khẩu, do đó giá

trị gia tăng trong sản phẩm xuất khẩu không cao. Việc thực hiện các thủ tục pháp lý đảm bảo cho hoạt động xuất khẩu và gia công xuất khẩu các nhãn hiệu thuốc điều nước ngoài của một số công ty thuốc lá còn lỏng lẻo. Xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá không ổn định chủ yếu là do nguồn cung cấp nguyên liệu đầu vào (kể cả nguồn trong nước và nhập khẩu) đều không liên tục.

Trong khi đó, hoạt động xuất khẩu sản phẩm bánh kẹo cũng không bền vững, thị trường Trung Quốc chiếm tỷ trọng lớn về sản lượng, kim ngạch xuất khẩu.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XUẤT NHẬP KHẨU

Phát huy nguồn lực, lợi thế sẵn có của toàn Tổ hợp, trong thời gian tới, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tiếp tục tìm kiếm cơ hội để mở rộng thị trường xuất khẩu theo hướng phát triển bền vững và hiệu quả, trên cơ sở xác định rõ thị trường nội địa là trọng tâm; hoạt động nhập khẩu sẽ được tổ chức sắp xếp theo hướng tối ưu hóa hoạt động cung ứng đầu vào của chuỗi giá trị thuốc lá và bánh kẹo, nhằm phát huy lợi thế mua hàng quy mô lớn.

Các công ty sản xuất nguyên phụ liệu thuốc lá lựa chọn đầu tư, xây dựng các vùng chuyên canh trồng cây thuốc lá ổn định phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu, đặc biệt chú trọng những vùng trồng thuốc lá có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất sản phẩm trung, cao cấp, thay thế nguyên liệu thuốc lá nhập khẩu; tiếp tục đẩy mạnh đầu tư nâng cao năng lực sản xuất phụ liệu bao bì trong nước thay thế nhập khẩu; lưu ý việc xuất khẩu sợi, phụ liệu thuốc lá sang các nước lân cận nhằm phòng ngừa thuốc lá cấp thấp nhập lậu trở lại thị trường nội địa.

Các công ty sản xuất bánh kẹo tăng cường khảo sát, mở rộng thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc quá nhiều vào một thị trường nhất định; tích cực phối hợp với Công ty Xuất Nhập khẩu Thuốc lá, các phòng ban Tổng công ty trong hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm bánh kẹo xuất khẩu sang các khu vực thị trường mới như: Châu Phi, châu Mỹ và Trung Đông...



CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM:

Tôn vinh 85 cán bộ công đoàn giỏi tiêu biểu



Lãnh đạo Tổng công ty tặng Bằng khen cho các cán bộ CĐ giỏi tiêu biểu

Ngày 14 tháng 7 năm 2014, tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tổ chức Lễ tôn vinh 85 cán bộ Công đoàn giỏi tiêu biểu xuất sắc.

Tới dự, có đồng chí Nguyễn Xuân Thái - Phó chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam, đồng chí Trần Sơn Châu - Tổng giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các đồng chí lãnh đạo Tổng công ty tới chia vui và tặng Giấy khen cho các đại biểu được vinh danh.

Tại Lễ kỷ niệm, ông Hồ Kỳ Quốc Hùng - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty đã có bài phát biểu nhìn lại lịch sử về vang 85 năm qua của Công đoàn Việt Nam nói chung và 18 năm hình thành và phát triển Công đoàn TCT Thuốc lá Việt Nam. Được thành lập ngày 14/9/1996 gồm 16 công đoàn cơ sở với hơn 8.000 đoàn viên, đến nay Công đoàn TCT Thuốc lá Việt Nam đã có 25 công đoàn cơ sở trực thuộc với hơn 11.000 đoàn viên công đoàn.

85 cán bộ công đoàn cơ sở giỏi tiêu biểu được vinh danh tại buổi lễ là những gương mặt tiêu biểu, có nhiều đóng góp trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động công đoàn giai đoạn vừa qua. Đây là những cán bộ công đoàn có nhiệt huyết trong hoạt động Công đoàn, có nhiều sáng kiến, nhiều ý tưởng đổi mới trong việc xây dựng hoạt động Công đoàn ngày càng có hiệu quả thiết thực hơn. Cùng với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở xây dựng, triển khai, tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua, lấy tâm huyết, hiệu quả, chất lượng công việc làm thước đo năng lực, phẩm chất cán bộ,

công nhân viên chức, người lao động. Điển hình là các phong trào thi đua lao động "Lao động giỏi - lao động sáng tạo", phong trào thi đua "tiết kiệm", các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", đã động viên được CNVC-LĐ tích cực tham gia hưởng ứng. Qua phong trào thi đua phát hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến như: Đồng chí Nguyễn Văn Sơn - Công nhân Công ty Thuốc lá Bắc Sơn, Nguyễn Đức Giỏi - Công nhân Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Đặng Minh Cường - Công ty Thuốc lá Thăng Long là những đồng chí đã vinh dự nhận được giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bằng lao động sáng tạo, Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ và danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Đ/c Hồ kỳ Quốc Hùng - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty, đ/c Nguyễn Hữu Thịnh - Chủ tịch Công đoàn Công ty Thuốc lá Thăng Long đã được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ và nhiều đồng chí được nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam, chiến sĩ thi đua Bộ Công Thương, chiến sĩ thi đua Tổng công ty.

Có thể khẳng định, 85 cán bộ Công đoàn được tôn vinh lần này là những cá nhân tiêu biểu dù ở vị trí công tác nào, họ làm việc với tất cả nghị lực và ý chí vượt qua mọi khó khăn, trở ngại để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, cống hiến cho phong trào CNVC-LĐ và hoạt động Công đoàn.

Trong Hội nghị biểu dương lần này, Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam xin chân thành cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Công đoàn Công Thương Việt Nam, Đảng ủy Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Hội đồng thành viên, sự phối hợp tạo điều kiện của Ban Tổng Giám đốc và sự cộng tác của các phòng, ban Tổng công ty, của Cấp ủy, Ban Giám đốc đơn vị đã giúp cho cán bộ Công đoàn các cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ, giúp cho Tổ chức Công đoàn ngày càng vững mạnh và trên hết, đời sống việc làm của người lao động được đảm bảo.

Đội ngũ cán bộ Công đoàn Tổng công ty sẽ tiếp tục động viên CNVC-LĐ vượt qua khó khăn, thử thách, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và những năm tiếp theo; đại diện, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp,

chính đáng của CNVC-LĐ; tích cực đấu tranh chống tiêu cực và tham nhũng, góp phần xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Lễ tôn vinh cán bộ công đoàn tiêu biểu đã khẳng định vai trò, vị trí quan trọng của Công đoàn trong việc vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị, góp phần xây dựng Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phát triển bền vững ○

KHỐI CÁC TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC:

SƠ KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Ngày 23/7/2014, tại Hà Nội, Khối các tổng công ty nhà nước đã tổ chức Hội nghị sơ kết công tác thi đua - khen thưởng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014. Đến dự Hội nghị có ông Vương Văn Đĩnh - Ủy viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Phó Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; bà Hồ Thị Kim Thoa - Thứ trưởng Bộ Công Thương và đại diện lãnh đạo, cán bộ của 11 tổng công ty nhà nước.

Tại Hội nghị, bà Quách Kim Anh - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam - Đơn vị Khối trưởng thay mặt Khối các tổng công ty nhà nước đã báo cáo tình hình triển khai công tác thi đua - khen thưởng và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của các đơn vị trong Khối. Theo báo cáo, mặc dù đứng trước những khó khăn chung của đất nước, nhưng với các biện pháp điều hành chủ động, linh hoạt, phát huy nội lực, các tổng công ty nhà nước đã tiếp tục phát huy vai trò là công cụ quan trọng

để Chính phủ điều tiết thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm những cân đối lớn, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, thực hiện có hiệu quả các chương trình an sinh xã hội, kết hợp kinh tế với quốc phòng, đóng góp lớn vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Các đơn vị trong khối đã bám sát các mục tiêu, nội dung công tác thi đua chung của Khối và từng đơn vị để tuyên truyền, tổ chức, động viên CBCNV trong từng đơn vị, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đề ra. Đồng thời phát động nhiều phong trào thi đua với nhiều hình thức phong phú, nội dung thiết thực, gắn với ngành nghề và nội dung của từng đơn vị.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hồ Thị Kim Thoa đánh giá cao những kết quả mà Khối các tổng công ty nhà nước đã nỗ lực đạt được trong công tác thi đua - khen thưởng 6 tháng đầu năm. Các đơn vị trong Khối không chỉ duy trì ổn định được sản xuất kinh doanh, mà còn tích cực triển khai các đề án tái cấu trúc, đảm

bảo an sinh xã hội cũng như sự phát triển bền vững, khẳng định vị thế của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế đất nước. Đặc biệt là đã tổ chức quán triệt, học tập Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về Luật thi đua - khen thưởng. Trên cơ sở tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, Thứ trưởng chỉ đạo trong thời gian tới, Khối các tổng công ty nhà nước cần tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết 01 của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014. Công tác thi đua, khen thưởng phải tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ, từ việc xác định phạm vi và mục tiêu, xây dựng nội dung, lựa chọn hình thức và phương pháp tổ chức phong trào thi đua để đảm bảo chất lượng và đem lại hiệu quả thiết thực. Các đơn vị trong Khối phải tăng cường trao đổi thông tin, đẩy mạnh hợp tác, ưu tiên sử dụng hàng hóa, dịch vụ của nhau để sản phẩm hàng hóa của các đơn vị lan tỏa rộng rãi ○



Chủ tịch Công đoàn Công Thương VN Lý Quốc Hùng
tặng Bằng khen cho các cán bộ CĐ giỏi tiêu biểu

HỘI THI CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN GIỎI NGÀNH CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM LẦN THỨ NHẤT - NĂM 2014

Năm 2014, Công đoàn Việt Nam và Công đoàn các cấp tương bừng chào mừng kỷ niệm 85 năm ngày thành lập (28/7/1929-28/7/2014). Nhiều hoạt động diễn ra chào mừng bằng các hình thức phong phú. Hội thi Cán bộ Công đoàn giỏi lần thứ nhất năm 2014 của Công đoàn Công Thương Việt Nam là một trong những hoạt động thiết thực hướng tới kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.

Với 38 thí sinh đến từ Công đoàn cấp trên cơ sở và các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam về dự Hội thi, đồng chí Lý Quốc Hùng - Chủ tịch Công đoàn Công thương Việt Nam, Trưởng ban tổ chức Hội thi khẳng định, đây là cơ hội lớn để các cán bộ công đoàn học hỏi, trao đổi kinh nghiệm công tác CĐ, góp phần củng cố kiến thức, nâng cao chất lượng hoạt động CĐ trong thời gian tới.

Bằng sự nỗ lực hết mình, 38 cán bộ công đoàn giỏi, những gương mặt tiêu biểu, những tấm gương nhiệt huyết trong công tác công đoàn tại cơ sở thể hiện mình qua 3 phần thi: Thuyết trình, xử lý tình huống và năng khiếu. Ở phần thi Thuyết trình, thí sinh

được lựa chọn 1 trong 15 nội dung Ban tổ chức đưa ra để thực hiện phần thi của mình. Về phần thi xử lý tình huống, các thí sinh lựa chọn và bốc thăm 1 câu hỏi để trả lời về xử lý các tình huống bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của NLĐ, liên quan đến Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Bảo hiểm xã hội. Đặc biệt ở phần thi Tài năng, các thí sinh đã thể hiện được hết tài năng của mình với nhiều tiết mục, thể loại phong phú như tiểu phẩm, hát, múa, kể chuyện, vẽ tranh... thực sự đã gây được ấn tượng mạnh tới Ban Giám khảo, Ban tổ chức và các thí sinh dự thi.

Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam cử 02 thí sinh dự thi, đó là đồng chí Nguyễn Thị Thu - Công đoàn Tổng công ty và đồng chí Bùi Thị Tâm - Công đoàn Công ty Thuốc lá Thanh Hóa tham gia dự thi. Với sự chuẩn bị và đầu tư kỹ lưỡng cho các phần thi như phần thi Thuyết trình, phần thi tài năng với tiết mục hát "Cô gái vót chông", tiết mục cắm hoa với chủ đề "Hạnh phúc gia đình" và phần xử lý tình huống linh hoạt của 02 thí sinh trên sân khấu, đã góp phần khẳng định tài năng và vai trò của người cán bộ công đoàn.



Thi tài năng của thí sinh Nguyễn Thị Thu - Công đoàn TCT Thuốc lá Việt Nam

Kết quả toàn cuộc, sau hai ngày thi sôi nổi (20 - 21/6), Ban Tổ chức đã trao: 01 giải Nhất, 5 giải Nhì, 10

giải Ba, 22 giải Khuyến khích và 4 giải Đặc biệt cho các thí sinh. Đồng chí Nguyễn Thị Thu - Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đạt giải Nhì và 01 giải Đặc biệt của Hội thi; Đồng chí Bùi Thị Tâm - Công đoàn Công ty Thuốc lá Thanh Hóa đạt 01 giải Khuyến khích của Hội thi.

Hội thi chính là dịp để cán bộ Công đoàn nâng cao kiến thức về pháp luật, chính sách, chế độ đối với người lao động, nâng cao hiểu biết về chức năng, nhiệm vụ, phương pháp hoạt động của tổ chức công đoàn và kỹ năng hoạt động của công đoàn cho đội ngũ cán bộ ngành Công Thương, Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ○

LỚP TẬP HUẤN “PHỐI CHẾ VÀ ĐÁNH GIÁ CẢM QUAN LĨNH VỰC THUỐC LÁ”

Trong hai ngày 4 và 5/6/2014, tại Văn phòng Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (126 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Hồ Chí Minh), Trung tâm Đào tạo Vinataba đã tổ chức Lớp tập huấn “Phối chế và đánh giá cảm quan lĩnh vực thuốc lá” với thành phần tham gia là các cán bộ làm công tác kỹ thuật, nghiên cứu phát triển tại các đơn vị sản xuất thuốc điếu và đơn vị thành viên TCT.

Giảng viên là chuyên gia phối chế người Mỹ - ông William Charles Luffman - người đã có 40 năm làm việc trong ngành Thuốc lá, trong đó 31 năm làm việc tại Công ty RJ Reynolds Tobacco Company của Mỹ, chịu trách nhiệm về tất cả các công đoạn phối chế các nhãn thuốc lá điếu nội địa của Công ty.

Thông qua khóa tập huấn, các học viên đã có cái nhìn tổng quan chung về hiện trạng nguyên liệu thuốc lá trên thế giới (vùng trồng, chủng loại). Tổng quan chung về các loại thuốc lá nguyên liệu chính sử dụng phối chế thuốc lá (Vùng trồng, vai trò sử dụng, tỷ lệ sử dụng...). Vai trò mỗi loại thuốc lá nguyên liệu trong phối chế thuốc lá; Kỹ thuật phối chế gu thuốc lá Mỹ điển hình. Từ các bước phối chế gu hỗn hợp đến phương pháp và nguyên tắc sử dụng nguyên liệu thuốc lá vàng sấy (Virginia), Burley, Oriental trong phối chế gu Mỹ. Không chỉ vậy, học viên còn nắm rõ quá trình sản xuất sản phẩm thuốc lá gu Mỹ, qui

trình chế biến sợi, qui trình công nghệ xử lý thuốc lá nguyên liệu Burley: Có thiết bị xử lý và không có thiết bị chuyên dụng xử lý. Nguyên tắc gia hương, gia liệu, sử dụng các chất phụ gia trong phối chế, sản xuất. Sử dụng phụ liệu giảm tar - nicotin cho thuốc lá. Sử dụng thuốc lá trương nở trong phối chế thuốc lá.

Học viên được giảng viên hướng dẫn và giới thiệu phương pháp đánh giá cảm quan nguyên liệu, thuốc điếu gu Mỹ, cách sử dụng các chỉ tiêu đánh giá cảm quan trên mẫu nguyên liệu, mẫu thuốc điếu thuốc thực tế. Cách đánh giá cảm quan gu Mỹ được sử dụng trong Công ty RJ Reynolds Tobacco Company, được đánh giá là có các tiêu chí rất phù hợp với thực tế đánh giá cảm quan tại Việt Nam.

Gần đây, giới trẻ trong nước có xu hướng chuyển sang gu Mỹ với dạng thuốc lá Light đang hình thành và phát triển tương đối mạnh. Xu hướng người tiêu dùng trong nước sử dụng thuốc lá điếu gu hỗn hợp ngày một tăng lên. Dự báo trong những năm tới, tỷ trọng thuốc lá gu hỗn hợp Mỹ sẽ tiếp tục tăng trưởng, trong khi hiện nay, việc nghiên cứu phối chế gu thuốc lá điếu hỗn hợp từ các công ty trong nước còn rất hạn chế, do vậy với nhiều kiến thức bổ ích, khóa học đã đáp ứng nhu cầu, hỗ trợ rất kịp thời cho các đơn vị trong nghiên cứu để sản xuất thuốc lá gu hỗn hợp tại Việt Nam ○



CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN:

85 năm

VỮNG VÀNG TRONG GIÓ LỚN

Năm 2014 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Công ty Thuốc lá Sài Gòn - năm kỷ niệm 85 năm thành lập (1929 - 2014). Nhìn lại chặng đường gần một thế kỷ đã đi qua, tập thể người lao động của Công ty Thuốc lá Sài Gòn có quyền tự hào một cách chính đáng rằng, bằng mồ hôi công sức của mình, đã xây dựng nên Công ty Thuốc lá Sài Gòn không ngừng phát triển, trở thành một trong những cánh chim đầu đàn của ngành Thuốc lá Việt Nam như hiện nay.

Công ty Thuốc lá Sài Gòn, tiền thân là Công ty Trung Huê, do năm 1929, một nhóm Hoa kiều ở Chợ Lớn lập ra chuyên sản xuất bán công nghiệp các loại thuốc vắn, sau đó, bán lại Nhà máy cho tư bản Pháp. Ngày 5 tháng 7 năm 1929, Hãng Thuốc lá M.I.C của Pháp chính thức đi vào hoạt động. Ngày 30 tháng 4 năm 1975, đất nước hoàn toàn giải phóng, Ủy ban quân quản chính thức tiếp quản Nhà máy ngày 06/6/1975. Đến ngày 28/12/1977, Hãng Thuốc lá M.I.C chính thức được đổi tên Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn thuộc Xí nghiệp Liên hiệp Thuốc lá miền Nam. Tháng 12/1977, đổi tên thành Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn. Năm 2006, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty

TNHH Một thành viên Thuốc lá Sài Gòn, tên giao dịch tiếng Việt là Công ty Thuốc lá Sài Gòn - Đơn vị thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam theo Quyết định số 319/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

KHÓ KHĂN CHỒNG TIẾP KHÓ KHĂN

Ngược thời gian trở về quá khứ, trải qua gần một thế kỷ với biết bao thăng trầm của lịch sử, Hãng Thuốc lá M.I.C ngày xưa ấy, nay đã trở thành Công ty Thuốc lá Sài Gòn đã đi qua không biết bao trắc trở gian nan. Nếu như, trong thời kỳ bao cấp trước đây, cũng như nhiều nhà máy khác trong cả nước, nguồn nguyên, vật liệu do Nhà nước cung cấp: thiếu hụt, không đồng bộ chi tiết máy móc, phụ tùng thay thế không có là mối quan tâm hàng đầu của Công ty, thì đến những năm gần đây, đặc biệt là năm 2004, Công ty (lúc đó là Nhà máy) cùng một lúc được giao thực hiện 3 nhiệm vụ: Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch cao: 1,355 tỷ bao; Tiếp nhận Nhà máy Thuốc lá Vĩnh Hội, sáp nhập vào Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn theo Quyết định của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; Chuẩn bị dự án di dời Nhà máy đến Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc - Huyện Bình

Chánh. Không những thế, khó khăn chồng tiếp khó khăn, giai đoạn 2001-2005, ngành Thuốc lá nói chung, Nhà máy Thuốc Lá Sài Gòn nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn và những hạn chế như giá cả đầu vào tăng cao, luật thuế TTĐB và thuế VAT được điều chỉnh, làm cho giá bán thuốc lá điều tăng, thuốc lá nội địa cạnh tranh gay gắt và sự xâm nhập ngày càng tăng của thuốc lá lậu. Thêm vào đó, năm 2003, công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) ra đời mà Việt Nam là một trong những thành viên. Năm 2004, Chủ tịch nước đã phê chuẩn thực hiện FCTC tại Việt Nam. Một số các văn bản pháp quy được ban hành như quy định mới về cảnh báo sức khỏe, cấm hút thuốc lá nơi công cộng nhằm hạn chế tiêu dùng thuốc lá. Không những thế, khó khăn chồng tiếp khó khăn, giai đoạn 2006 - 2010 là thời gian mà nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành thuốc lá Việt Nam nói riêng chịu rất nhiều tác động bất lợi do sự khủng hoảng tài chính thế giới và khu vực mang lại. Hậu quả là sự tăng giá liên tục của các mặt hàng nguyên liệu, phụ liệu, bao bì, nhiên liệu, điện năng trong khi thuốc lá bao gặp rất nhiều khó khăn khi tăng giá bán... Sản phẩm của các nhà sản xuất thuốc lá khác tăng trưởng mạnh, làm cho thị trường tiêu thụ một số sản phẩm truyền thống của Công ty, kể cả sản phẩm Vinataba cũng bị thu hẹp, giảm sức cạnh tranh...

VƯỢT LÊN BẰNG NỘI LỰC CỦA CHÍNH MÌNH

Đứng trước những thách thức đó, bằng nỗ lực của bản thân, sự quan tâm, hỗ trợ của UBND thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan ban, ngành, sự giúp đỡ của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các đơn vị thành viên, Công ty Thuốc lá Sài Gòn đã xây dựng một loạt các giải pháp đồng bộ cho chiến lược phát triển của mình. Cụ thể là đầu tư chiều sâu, nâng cấp, hiện đại hóa máy móc, thiết bị nhằm giữ ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm. Chuyển đổi sản phẩm từ bao King size qua compact, tăng cường tiết kiệm chi phí sản xuất, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Nghiên cứu phối chế các sản phẩm trung - cao cấp thay thế một số sản phẩm phổ thông, mở rộng thêm thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tổ chức lại hệ thống phân phối sản phẩm tại thị trường trong nước, phát triển sản phẩm nội địa theo hướng tập trung phát triển các sản phẩm trung và cao cấp, giữ vững thị phần những sản phẩm

phổ thông. Cùng cố sản phẩm đang bị giảm sút sản lượng, loại bỏ dần những sản phẩm không phù hợp với nhu cầu thị trường; nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã, bao bì sản phẩm. Đồng thời, đẩy mạnh xuất khẩu tới các khách hàng truyền thống như OGT, GAYA, TABAH, KOREA;... tìm kiếm, phát triển thêm khách hàng, mở rộng thị trường sang một số nước và vùng lãnh thổ Malaixia, Hồng Kong, Đài Loan, Lào và một số nước châu Phi mới... Nhờ đó, con thuyền Công ty đã vượt lên trên sóng gió của thị trường, tiến nhanh, tiến mạnh ra biển lớn, mở ra những thời cơ và vận hội mới, đưa Công ty không những giữ vững danh hiệu một trong những cánh chim đầu đàn của ngành Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, mà còn là một trong những lá cờ đầu của ngành Thuốc lá Việt Nam.

Cùng với các giải pháp mang tính đột phá trên là những biện pháp tích cực, thể hiện sự chỉ đạo kiên quyết, kịp thời của Đảng bộ Công ty và lãnh đạo các đơn vị trong việc quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; giải quyết tốt các chính sách về lao động, tiền lương, tạo điều kiện cho người lao động đoàn kết, yên tâm làm việc, vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Điều này được thể hiện qua các kết quả sản xuất-kinh doanh và tài chính đạt được rất ấn tượng trong những năm qua. Năm 2011, sản lượng đạt hơn 1.515 triệu bao, trong đó xuất khẩu 624 triệu bao; tổng doanh thu hơn 7.441 tỷ đồng; nộp ngân sách 2.461 tỷ đồng. Năm 2012, sản lượng đạt hơn 1.268 triệu bao, trong đó xuất khẩu 523 triệu bao; tổng doanh thu hơn 6.448 tỷ đồng; nộp ngân sách hơn 2.273 tỷ đồng. Chỉ tính riêng năm 2013 vừa qua, mặc dù các chính sách liên quan đến thuốc lá có nhiều thay đổi, giá cả vật tư trên thị trường liên tục tăng cao, sức mua giảm sút dẫn đến tăng chi phí đầu vào sản phẩm, trong khi đó giá bán không thể tăng theo tương ứng, cộng thêm biến động nhiều, thị trường tiêu thụ sản phẩm cạnh tranh khốc liệt, đặc biệt là trong thời kỳ hội nhập quốc tế càng đặt ra nhiều thách thức lớn đối với hoạt động SXKD của Công ty. Với tinh thần đoàn kết, biết phát huy được sức mạnh tập thể, cùng sự giúp đỡ của Tổng Công ty và các ban, ngành địa phương, Công ty đã vượt qua những khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD với doanh thu đạt 8.097 tỷ đồng; sản lượng 1.425 triệu bao; nộp ngân sách hơn 2.725 tỷ đồng.



PHÁT HUY NHÂN TỐ CON NGƯỜI BỒI ĐÁP TƯƠNG LAI

Với nhận thức rằng, để đi đến thành công của mục tiêu đề ra, mỗi con người, mỗi bộ phận máy móc, mỗi phân xưởng phải hoạt động một cách hiệu quả. Do vậy, Công ty luôn chú trọng đẩy mạnh phong trào thi đua phát huy nội lực đến mỗi cán bộ, công nhân viên chức, tạo thành luồng gió mới phát triển rộng khắp trong toàn Công ty. Lãnh đạo Công ty đã phối hợp với Công đoàn vận động đoàn viên thực hiện tốt 4 khâu đột phá với khẩu hiệu hành động “đoàn kết, đồng thuận - đột phá thành công - vì người tiêu dùng - vươn tầm quốc tế”. Đó là vận động CNVC-LĐ phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đồng thời giảm bớt thao tác và an toàn trong quá trình sản xuất; Tiếp tục duy trì phong trào nghiên cứu sản phẩm mới, nâng cấp sản phẩm lên trung - cao cấp, chú trọng công tác mở rộng thị trường, tăng cường xuất khẩu; Tăng cường tuyên truyền vận động CBCNV thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm chi phí sản xuất, chi phí hành chính, nâng hiệu quả SXKD. Đồng thời, tiếp tục duy trì phong trào Xanh, sạch, đẹp, thực hiện nghiêm các nội quy về “an toàn VSLE, PCCN, BHLĐ” đạt kết quả tốt. Có thể kể đến như Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, trong 2 năm qua..., Công ty đã có 62 sáng kiến, cải tiến, hợp lý hoá và 02 công trình có giá trị, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD, làm lợi nhiều tỉ đồng. Phong trào tiết kiệm vật tư, nguyên liệu, đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của CB.CNV. Trong năm 2013, cùng với các biện pháp quản lý, việc đề ra các giải pháp tiết kiệm năng lượng, điện, nước; chuyển đổi sản phẩm từ King size qua Compact,... mang lại hiệu quả lớn, tiết kiệm hơn 60 tỉ đồng...

Bằng những biện pháp liên tục và mạnh mẽ ấy, cùng với sự phát triển và hiệu quả ngày càng cao của

các hoạt động SXKD, đời sống người lao động của Công ty ngày càng được cải thiện, Thu nhập bình quân năm 2013 là: 12 triệu đồng/người/tháng, tăng 29% so với năm 2012. Điều kiện làm việc, bữa ăn công nghiệp, chế độ bồi dưỡng độc hại... không ngừng được cải thiện. Công tác khám chữa bệnh, các hoạt động TDTT, văn nghệ được quan tâm thường xuyên, thu hút đông đảo CBCNV tham gia, giành được nhiều thành tích cao.

Điều đáng nói hơn, đó là, thấm nhuần đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam, với đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, trong suốt những năm qua, hoạt động từ thiện đã trở thành một nét văn hoá rất đáng trân trọng tại Công ty. Trong 2 năm 2012 - 2013, Công ty đã xây tặng 162 căn nhà tình nghĩa, 21 căn nhà tình thương, nhà đại đoàn kết với tổng số tiền là 6 tỷ đồng; phụng dưỡng 12 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 3 thương binh nặng, với tổng số tiền 161 triệu đồng. Ngoài ra, các Công đoàn bộ phận còn chủ động quyên góp tiền hăm hoi các cá nhân, gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác ngoài xã hội, tham gia hiến máu nhân đạo... Điều này đã thể hiện được tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách của dân tộc ta.

Với các thành tích đạt được trong 85 năm, Công ty Thuốc lá Sài Gòn đã được Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý. Đặc biệt, Công ty đã vinh dự được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất (năm 2009). Nhân kỷ niệm 85 năm ngày thành lập, lần thứ hai (năm 2014), Công ty vinh dự được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất. Ngoài ra, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty được tặng nhiều Huân chương các loại và Cờ thi đua, Bằng khen của Chính phủ, Thủ tướng, bộ, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố...

85 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty Thuốc lá Sài Gòn đã có nhiều giai đoạn thăng trầm, nhưng cao hơn cả, đó là sự vững bước đi lên, luôn là một trong những doanh nghiệp cánh chim đầu đàn của ngành Thuốc lá Việt Nam. Tin tưởng rằng, với bề dày truyền thống của mình, Công ty vẫn, sẽ và mãi vững vàng, hiệu quả trong SXKD và ngày càng phát triển, viết tiếp những trang sử hào hùng trên chặng đường mới ○

CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT: NHIỀU HOẠT ĐỘNG THIẾT THỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Là đơn vị thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Công ty Cổ phần Hòa Việt có chức năng đầu tư sản xuất - kinh doanh và chế biến nguyên liệu thuốc lá... Hàng năm, Công ty đầu tư gieo trồng khoảng 4.000 ha thuốc lá và chế biến tách cọng 24.000 tấn nguyên liệu thuốc lá.

Trong những năm qua, nhận thức được bất kỳ hoạt động sản xuất - kinh doanh nào cũng có tác động đến môi trường, nên Chính sách chất lượng đã được Ban Lãnh đạo Công ty công bố: "Sản xuất - kinh doanh gắn liền với bảo vệ môi trường". Công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường, coi đây là việc làm cần thiết và là điều kiện tiên quyết giúp doanh nghiệp phát triển bền vững. Với công cụ là Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 và sự đồng hành của Chương trình trách nhiệm xã hội (SRTP) - tiêu chí này được kiểm soát thực thi ở cả hai lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và công nghiệp của Công ty.

KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ NGUỒN NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ

Vấn đề thời sự nóng bỏng nhất hiện nay được cả thế giới quan tâm là biến đổi khí hậu toàn cầu mà Việt Nam là một trong những quốc gia được xác định sẽ chịu tác hại nặng. Vì vậy, để góp phần giảm thiểu lượng cacbon biến đổi, Công ty luôn kiểm soát các nguồn năng lượng tiêu thụ cho nhà máy chế biến tách cọng như: điện, xăng dầu, nhiên liệu đốt nồi hơi... Đồng thời, duy trì hoạt động thống kê, phân tích để đề ra các giải pháp nhằm vừa tiết kiệm nguồn năng lượng, vừa giảm chi phí.

Trước đây, trong quá trình sấy thuốc lá, Công ty đã sử dụng nồi hơi đốt bằng dầu FO, sau đó chuyển sang dùng than đá. Song việc sử dụng những nhiên liệu này có giá thành cao, công nghệ cũ, tiêu hao nhiều nhiên liệu và khí thải có nồng độ các chất CO và SO₂ khá cao. Vì vậy, Công ty đã quyết định phối hợp với đơn vị cung ứng để đầu tư xây dựng lò hơi công nghệ tầng sôi, sử dụng nhiên liệu mùn cưa. Với nguồn nhiên liệu tận dụng từ phế phẩm lâm nghiệp (Biomass) và công nghệ tiến tiến, hiệu suất sử dụng năng lượng trong nhiên liệu cao, chất thải khí được lọc qua môi trường nước trước khi xả vào môi trường, từ đó, Công ty đã hạn chế rất nhiều việc sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên, chi phí hơi công nghiệp, giảm đáng kể và kết quả đo đạc môi trường cũng đảm bảo hơn.

XỬ LÝ CHẤT THẢI THEO ĐÚNG QUY ĐỊNH

Vấn đề ô nhiễm môi trường từ chất thải là vấn nạn hiện nay, đặc biệt tại các địa phương có các ngành công nghiệp phát triển. Đối với nước thải, Công ty đã đầu tư Hệ thống thu gom và xử lý nước thải với công suất 150 m³/ngày để xử lý nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt. Chất lượng nước sau khi xử lý, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai chứng nhận tất cả các thông số kiểm tra mẫu nước sau xử lý đều có nồng độ đạt so với quy chuẩn hiện hành và được phép tái sử dụng. Công ty đã dùng nguồn nước này để tưới cây xanh nhằm tạo cảnh quan môi

trường và tiết kiệm nguồn nước thủy cục.

Để kiểm soát tốt chất thải rắn, Công ty đã bố trí khu vực chứa riêng cho các loại chất thải. Sau khi được phân loại tại nguồn, tất cả chất thải rắn phát sinh từ hoạt động sản xuất, sửa chữa và vệ sinh máy móc như dầu nhớt, các loại cao su, xỉ tro từ nồi hơi, phế phẩm thuốc lá và các loại chất thải nguy hại được đưa về khu vực tập kết. Công ty ký kết hợp đồng với các đơn vị có giấy phép hành nghề quản lý chất thải để thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp đúng theo qui định.

BẢO TỒN ĐẤT VÀ NGUỒN NƯỚC

Công ty đã thiết lập cam kết ba bên với chính quyền địa phương và người trồng thuốc lá về thực hiện bảo tồn đất, nguồn nước và các yêu cầu khác liên quan đến môi trường sinh thái. Để thực hiện tốt cam kết này, các kiến thức cần thiết liên quan đến qui trình canh tác thuốc lá được biên soạn và cung cấp đến từng hộ nông dân. Kết hợp giữa thiết kế đồng ruộng hợp lý với công thức phân bón và tưới nước phù hợp để chống xói mòn đất, tránh lãng phí và hạn chế ô nhiễm đất, nguồn nước.

Việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BTVT) làm ô nhiễm môi trường, gây nhiều tác hại đến hệ sinh thái đồng ruộng cũng được Công ty quan tâm đúng mức. Danh mục thuốc BTVT có nguồn gốc sinh học như Biocin, Angun và các loại hoạt chất ít độc hại được ưu tiên lựa chọn để dùng cho thuốc lá. Đội ngũ nhân viên kỹ thuật của công ty thường xuyên thăm đồng ruộng, đánh giá tình hình sâu bệnh hại và chỉ khuyến cáo sử dụng thuốc BTVT khi thật sự cần thiết. Thuốc BTVT được Công ty mua và cung cấp trực tiếp cho nông dân để kiểm soát số lượng nông dân sử dụng. Thông qua các lớp dạy nghề hoặc tập huấn kỹ thuật, Công ty cũng trang bị cho người trồng thuốc lá nhiều kiến thức về lợi ích của việc thu gom, xử lý bao bì chứa thuốc BTVT phù hợp và trồng các loại cây thu hút côn trùng gây hại, để giảm tần suất sử dụng thuốc BTVT trên cây thuốc lá.

Trong việc sử dụng nhiên liệu sấy thuốc lá, Công ty đã vận động nông dân không sử dụng củi từ rừng tự nhiên. Khoảng 25% diện tích đầu tư trồng thuốc lá vàng sấy của Công ty đã sử dụng vỏ trấu hoặc củi

nhân tạo ép từ mùn cưa và cọng vụn thuốc lá để làm nhiên liệu sấy. Bên cạnh việc cải tiến lò sấy và kiểm soát qui trình sấy hợp lý nhằm tiết kiệm nhiên liệu, Công ty cũng đang nỗ lực tìm kiếm thêm những loại nhiên liệu sấy khác từ các phế phẩm nông nghiệp để bổ sung thêm nguồn nhiên liệu sấy, giảm tải cho nguồn củi từ vườn trồng.

TẠO MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC AN TOÀN, HIỆU QUẢ

Với diện tích gần 190.000 m², Công ty đã dành hơn 60.000 m² để thiết kế các thảm thực vật và đường đi nội bộ. Ngoài ra, Công ty có một đội nhân công chuyên trồng và chăm sóc cây, tạo nên những thảm hoa cỏ xen với cây xanh bóng mát, tạo không khí trong lành.

Để tạo môi trường làm việc an toàn, bảo đảm sức khỏe của công nhân và nâng cao năng suất lao động, Công ty đã đầu tư xây dựng nhiều công trình để cải thiện môi trường nóng, bụi, ồn trong Xí nghiệp chế biến nguyên liệu. Một số công trình đã đưa vào sử dụng nhằm bảo vệ môi trường như:

- Hệ thống hút bụi cục bộ tại các điểm sinh bụi trên dây chuyền;
- Hệ thống phun nước làm mát mái che nhà xưởng;
- Hệ thống quạt thổi cưỡng bức đối lưu không khí phối hợp với làm ẩm không khí bằng téc phun hơi nước...

Nhằm duy trì tình trạng vệ sinh tốt trong Phân xưởng chế biến và các kho, Công ty đã bố trí thường xuyên một đội vệ sinh công nghiệp để quét dọn. Định kỳ hàng năm, Công ty đều thuê dịch vụ tổng vệ sinh toàn bộ nhà xưởng và máy móc thiết bị. Chính vì vậy, môi trường lao động trong Công ty luôn là môi trường lao động xanh – sạch – đẹp, giúp người lao động phát huy hết khả năng của mình.

Trong thời gian tới, không dừng lại ở những kết quả đã đạt được, Công ty CP Hòa Việt sẽ tiếp tục tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn thể cán bộ công nhân viên và dành mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, làm tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện lao động tốt nhất cho người lao động, góp phần xây dựng Công ty phát triển bền vững ○

Đoàn Thanh niên TCT Thuốc lá Việt Nam:

Vượt sông hồ tìm chữ cho em

Xã Minh Châu cách trung tâm huyện Ba Vì khoảng 2 km, Minh Châu là xã duy nhất của thành phố Hà Nội nằm ở bãi giữa sông Hồng. Nơi hội tụ của 3 dòng sông là sông Đà, sông Lô và sông Hồng. Và cũng bởi cái thế long đong du mình theo con nước ấy mà đời sống vật chất, tinh thần của người dân gặp nhiều khó khăn, hành trình đi tìm con chữ của các em học sinh tưởng chừng như quá xa xôi. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam quyết định hỗ trợ Đoàn Khối các cơ quan thành phố Hà Nội, nhóm thiện nguyện Búp sen xanh thực hiện một chương trình có ý nghĩa cho các em nhân dịp Ngày Quốc tế thiếu nhi đang đến gần. Chương trình đã mang đến những nụ cười rạng rỡ, sự sẻ chia và góp phần chấp cánh cho khát vọng vươn lên của trẻ em ở “xã đảo” này.

Khoảng lặng...

Đúng như cái tên gọi “xã đảo”, hành trình đến Minh Châu không hề đơn giản, dù khoảng cách không phải là quá xa. Từ Quốc lộ 32, đoạn qua thị trấn Quảng Oai, huyện Ba Vì, chiếc xe ô tô 45 chỗ rẽ vào một đường nhánh nhỏ, rồi chạy dọc theo tuyến đê dài với nhiều khúc cua ngoằn ngoèo, uốn lượn vắt qua những ngôi làng bát ngát màu xanh cây trái. Nhưng rồi, bác tài xế tuổi trung niên đã phải “đầu hàng” khúc cua vừa dốc, vừa hẹp rẽ từ đê xuống con đường bê tông dẫn tới bến phà để sang “xã đảo”. Sau một hồi chạy lòng vòng, cả đoàn đi đến một quyết định táo bạo: Xuống xe, “cồng” bộ bánh kẹo, quà tặng từ đê vào bến phà.



Dù phải dịch chuyển trong cái nắng nóng oi ả đầu hè, nhưng trên gương mặt mỗi thành viên đều toát lên sự háo hức chờ đợi một đêm cháy hết mình cùng trẻ em vùng bãi giữa.

So với một vài năm trước, diện mạo của Minh Châu đã có nhiều đổi thay. Con đường đất quanh năm bụi bặm khi trời nắng, lấm lem bùn đất khi mưa nổi từ bến phà tới UBND xã, chạy qua các thôn xóm ngày nào giờ được trải bê tông sạch đẹp. Những căn nhà kiên cố, cao 2 - 3 tầng mọc lên ngày một nhiều, thay thế dần cho những khung nhà gỗ ọp ẹp, mái ngói cũ kỹ nhuộm màu thời gian. Thế nhưng, vẫn còn đó nhiều mối lo toan, trăn trở nặng trĩu trên vai những người nông dân thuần phác nơi đây, từ cái ăn cái mặc hàng ngày đến chuyện làm kinh tế và nuôi con ăn học.

So với hàng trăm hộ dân khác trên địa bàn, gia đình ông Vũ Văn Đản ở xóm 2 được xem là hộ khó khăn nhất. Căn nhà nhỏ nằm lẫn khuất cuối xóm là nơi ông Đản và 2 cháu nội sinh sống. Mái ngói rêu phong, tường nhà bị bong tróc nhiều mảng do nhiều năm chưa được tu sửa. Dù đã 62 tuổi, lại là thương binh với tỷ lệ thương tật 23%, nhưng ông Đản vẫn phải một mình chăm sóc cho 2 đứa cháu nội.

Trong đó, cháu Vũ Hoàng Giang (3 tuổi) không may mắn khi sinh





ra đã bị ảnh hưởng của chất độc da cam khiến “não úng thủy” (hay còn gọi là mềm nhũ não) và các bộ phận trên cơ thể phát triển không bình thường. Do điều kiện gia đình khó khăn, để có tiền chạy chữa cho con, bố mẹ hai bé phải vào “đất liền” làm thuê, khoảng 1 - 2 tuần mới về thăm con.

Cũng khó khăn không kém là gia đình chị Nguyễn Thị Đạt ở xóm 1 vì phải vất vả chạy chữa cho con gái Nguyễn Thị Ngà (12 tuổi) không may bị bại não từ khi mới sinh. Một vài năm trước, gia đình chị đã phải chạy vạy khắp nơi, vay mượn anh em, hàng xóm và bán đi tất cả những đồ đạc có giá trị trong nhà để chữa bệnh cho con. Thế nhưng những nỗ lực của gia đình cũng chỉ như muối bỏ bể. Hiện, chị vẫn phải lo khoảng 2 triệu đồng/tháng để điều trị bệnh cho bé Ngà, trong khi nguồn thu chủ yếu của gia đình từ nông nghiệp lại khá ít ỏi. “Do điều kiện y tế ở “xã đảo” còn hạn chế nên gia đình tôi phải sang ở trọ bên thị trấn Tây Đằng, thuê y bác sĩ về điều trị cho cháu” - chị Đạt nghẹn ngào.

...Và niềm vui được sẻ chia

Những “dấu lặng” như gia đình ông Đản, chị Đạt không phải là hiếm gặp ở “xã đảo” bốn bề sông nước này. Cũng vì hoàn cảnh gia đình quá khó

khăn, hành trình tìm đến con chữ của nhiều đứa trẻ nơi đây trở nên chông chênh như chính chiếc phà sắt - phương tiện duy nhất kết nối người dân “xã đảo” với “đất liền” bị sóng nước xô ngang. Để san sẻ nỗi nhọc nhằn của các em nhỏ, những thanh niên đầy nhiệt tâm đã đến thăm hỏi, mang tới cho các em học sinh nghèo món quà đầy ý nghĩa nhân ngày Quốc tế thiếu nhi. Những cuộc trò chuyện ngắn ngủi nhưng chân tình, những nắm tay động viên thật chặt đã kết nối bao trái tim xa lạ trở nên gần gũi, yêu thương.

Gieo mầm ước mơ

Có lẽ, chưa bao giờ trẻ em cũng như người dân Minh Châu lại có một Tết thiếu nhi đông vui như năm nay khi chương trình “Chắp cánh mơ ước cho em” tổ chức tại “xã đảo”. Sân vận động rộng rãi được thắp điện sáng choang. Hàng ngàn trẻ em và người dân nô nức kéo nhau tới dự chương trình với một niềm hứng khởi rạo rực. Chị Trần Thị Bắc, xóm 3, xã Minh Châu chia sẻ: “Tôi rất cảm động trước tấm lòng nhân ái của các bạn trẻ đã không quản ngại đường xa về tận xã để tổ chức những tiết mục văn nghệ vui tươi, đầy ý nghĩa cho các cháu nhỏ. Mong rằng những chương trình bổ ích như thế này sẽ được duy trì hàng năm để động viên các cháu tiếp tục cố gắng vươn lên trong học tập”.

Vượt qua những bờ ngõ ban đầu, những đứa trẻ vùng ngoại thành lam lũ đã nhanh chóng nhập cuộc tham gia các trò chơi, hát ca, nhảy múa cùng các anh chị mang màu áo xanh tình nguyện hay áo cờ đỏ sao vàng đầy nhiệt huyết tuổi thanh xuân. Khoảng cách lạ - quen trở nên mong manh, xa hóa thành gần. Không một chút rụt rè, e ngại, những đứa trẻ tưởng chừng như thơ dại đã mạnh dạn nói lên mơ ước hồn nhiên, trong trẻo và thật thà của mình. Có cô bé ước mơ trở thành cô giáo, đem cái chữ về cho học sinh nghèo; có cậu bé khát khao lớn lên làm chú cảnh sát giao thông gìn giữ trật tự cho phố phường; có cậu bé chỉ ước mơ giản dị là trở thành một thợ mộc như chính người cha của mình...

Và để chắp cánh cho những ước mơ của các em nhỏ “xã đảo” thêm bay cao, bay xa, ngoài hoạt động văn hóa văn





nghe, Đoàn tình nguyện đã tặng 25 suất quà, 2 bộ bàn ghế cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo vượt khó. Đồng thời, tặng 2 tủ sách và một số trang thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao cho trường Mầm non và Tiểu học xã Minh Châu với tổng trị giá 140 triệu đồng. Hy vọng, những món quà nho nhỏ sẽ góp phần giúp các em học sinh trên “xã đảo” thêm động lực để học tập, rèn luyện xây dựng quê hương trở thành “viên ngọc sáng” như đúng tên gọi của vùng đất này! ○

HẢI HÀ-KOTOBUKI ĐOẠT GIẢI “TOP 20 NHÃN HIỆU NỔI TIẾNG VIỆT NAM 2014”



Tổng giám đốc Hải Hà - Kotobuki Nguyễn Tuấn Anh nhận Giải TOP 20 nhãn hiệu nổi tiếng nhất năm 2014

Nam tổ chức thường niên với quy mô lớn, nhằm nâng cao nhận thức xã hội về sở hữu trí tuệ, tôn vinh các đơn vị đạt thành tích xuất sắc trong xây dựng, phát triển nhãn hiệu bền vững, tiếp tục quảng bá rộng rãi Cuộc vận động “Người Việt ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Thương hiệu - Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam là Giải thưởng dành cho các nhãn hiệu tiêu biểu của Việt Nam trong hội nhập và cạnh tranh quốc tế. Nhãn hiệu phải có một trong các đặc điểm như: độc đáo, tốc độ phát triển nhanh, mạnh, ảnh hưởng đến thị trường cao, nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới, ứng dụng công nghệ và thân thiện môi trường, góp phần tăng cường xuất khẩu, vượt qua suy thoái, bình ổn thị trường... Ngoài ra, Giải thưởng còn ghi nhận cho những nỗ lực đầu tư phần đầu không ngừng về công nghệ, dịch vụ khách hàng cũng như mô hình quản trị với mục tiêu duy nhất, hướng tới sự tiện ích cao nhất của khách hàng và lợi ích của cộng đồng ○

Ngày 03/08/2014 vừa qua, tại Trung tâm Nghệ thuật Âu Cơ, số 8 Huỳnh Thúc Kháng - Ba Đình - Hà Nội, Hội Sở hữu trí tuệ & sáng tạo Việt Nam đã tổ chức Lễ tôn vinh 100 doanh nghiệp nổi tiếng tại Việt Nam qua Chương trình “Thương hiệu - Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam 2014” được trực tiếp trên kênh H1 Đài Truyền hình Hà Nội. Công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki đã vinh dự lọt vào TOP

20 nhãn hiệu nổi tiếng nhất năm 2014 thông qua Chương trình khảo sát & nghiên cứu xu hướng tiêu dùng năm 2014.

Được khởi động vào đầu năm 2013, Chương trình Thương hiệu - Nhãn hiệu có uy tín tại Việt Nam thông qua chuỗi hoạt động nghiên cứu xu hướng tiêu dùng và mức độ tin nhiệm của bạn đọc Tạp chí Sở hữu Trí Tuệ & Sáng Tạo do Cơ quan Trung ương Hội sở hữu Trí Tuệ Việt



ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp

Ngày 14/02/2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 21/2014/TT-BTC về Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, trong đó, đáng chú ý là quy định về tiêu chuẩn và điều kiện người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Quy chế này áp dụng đối với Chủ sở hữu phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; các tổ chức, các cá nhân có liên quan đến hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2014.

Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ngày 14/03/2014 của Chính phủ ban hành Điều lệ mẫu của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu

Ngày 14/03/2014, Chính phủ đã ra Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ban hành Điều lệ mẫu của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Điều lệ mẫu được áp dụng cho công ty thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/04/2014.

Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp Nhà nước

Ngày 18/06/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước quyết định thành lập; công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước nắm giữ trên 50% tổng số cổ phần, vốn góp.

Ban hành kèm theo Quyết định gồm các tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước; đây là cơ sở để phân loại và đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới các doanh nghiệp nhà nước hiện có.

Quyết định này thay thế Quyết định số 14/2011/QĐ-TTg ngày 04/03/2011 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/08/2014.

Thông tư số 22/2014/TT-BTC quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.

Ngày 14 tháng 02 năm 2014, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 22/2014/TT-BTC quy định về thủ tục hải quan điện tử đối hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại.

Thông tư áp dụng cho Tổ chức, cá nhân áp dụng thủ tục hải quan điện tử để thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thương mại; Cơ quan Hải quan, công chức hải quan; cơ quan khác của Nhà nước trong việc phối hợp quản lý nhà nước về hải quan.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2014

Quyết định 01/QĐ-BHXH năm 2014 về Quy định hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội do Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành

Ngày 03 tháng 01 năm 2014, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quyết định số 01/QĐ-BHXH về Quy định hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

Quyết định ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động, người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và thân nhân của người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, thân nhân của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2014 và thay thế Quyết định số 777/QĐ-BHXH ngày 17 tháng 5 năm 2010 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; bãi bỏ Công văn số 1094/BHXH-CSXH ngày 23/3/2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các quy định khác trái với Quyết định này.

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH THUẾ ĐỐI VỚI THUỐC LÁ

Vừa qua, Trung tâm Thuế và Đầu tư quốc tế - ITIC (*) đã đưa ra một báo cáo nghiên cứu độc lập về những tác động của việc tăng thuế thuốc lá quá mức tại Úc, đặc biệt là tác động làm gia tăng tình trạng buôn lậu, cản trở nỗ lực của Chính phủ trong việc giảm tỷ lệ hút thuốc... Trên cơ sở các ví dụ tương tự tại Malaixia, Ba Lan, Đức... Trung tâm này đã đưa ra những khuyến nghị về việc xây dựng chính sách thuế phù hợp. Dưới đây Bản tin xin trích đăng tóm tắt báo cáo này.

KỶ 1: NHỮNG RỦI RO TỪ VIỆC TĂNG THUẾ THUỐC LÁ QUÁ MỨC: KINH NGHIỆM TỪ NƯỚC ÚC



Trong lịch sử gần đây (2001-2009), Chính phủ Úc đã thực hiện một chính sách nâng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá song song với chỉ số giá tiêu dùng. Chính sách này đã thành công từ góc độ y tế và doanh thu. Từ năm 2001 đến năm 2009:

- Mức tiêu thụ thuốc lá điều và thuốc lá tự vấn (RYO) có nộp thuế đã giảm 4%;
- Tỷ lệ người lớn hút thuốc lá giảm gần 13%;
- Doanh thu thuế thuốc lá vẫn ổn định trong điều kiện thực tế; và,

• Trong khi các quốc gia khác chứng kiến sự gia tăng đáng kể trong hoạt động bất hợp pháp, chính sách hạn chế thị trường bất hợp pháp tại Úc tương đương 12,3% doanh thu hợp pháp”.

Mặc dù chính sách này có những thành công, vào ngày 30 tháng 4 năm 2010, Chính phủ thực hiện việc cho tăng 25% thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá, với mục đích được tuyên bố là giảm tiêu thụ khoảng 6%, giảm tỷ lệ hút thuốc khoảng 2% và 3%, và nâng cao thêm 5 tỷ Đô-la Úc doanh thu. Tuy nhiên, trong *Đánh giá sau khi thực hiện* việc tăng thuế, Kho bạc (2013) thừa nhận rằng, trong khi lượng tiêu thụ sản phẩm có nộp thuế sụt giảm do giá tăng, không có bằng chứng về “có bao nhiêu người hút thuốc thực sự bỏ hút (vĩnh viễn hoặc tạm thời)” và “không có số liệu để xác định liệu số doanh thu ước tính tăng thêm 5 tỷ Đô-la Úc có phải đã đạt được từ việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt thuốc lá lên 25%.”

Biện pháp của chính sách này đã có một số hệ quả không mong muốn. Đối mặt với việc tăng giá đáng kể, người tiêu dùng ngày càng hướng đến sản phẩm thuốc lá có nguồn từ các nhà cung cấp bất hợp pháp. Do đó, khối lượng bán ở thị trường bất hợp pháp đã tăng trên 20% trong một năm, bằng 15,6% doanh thu

* Toàn bộ bản báo cáo được đăng tại Website Vinataba: <http://www.vinataba.com.vn>

hợp pháp vào năm 2010.

Hành vi của người hút thuốc lá tại Úc trong năm 2010 là phù hợp với kinh nghiệm ở các nước khác. Rất nhiều ví dụ quốc tế cho thấy, việc tăng mạnh thuế tiêu thụ đặc biệt thường dẫn đến sự mở rộng nhanh chóng của thị trường bất hợp pháp, cản trở những nỗ lực của Chính phủ trong việc giảm tỷ lệ hút thuốc. Ví dụ, vào đầu những năm 2000, Chính phủ Đức cho tăng thuế tiêu thụ đặc biệt thuốc lá lên 40% trên giá trị thực. Sau đó, thị phần không có nộp thuế trong nước đã tăng lên gần 20% tổng lượng tiêu thụ thuốc lá trong năm 2006, trong khi tỷ lệ người lớn hút thuốc lá vẫn ổn định. Tương tự, một sự gia tăng đáng kể thuế tiêu thụ đặc biệt thuốc lá tại Ireland từ năm 2002 và 2009 trùng hợp với một sự gia tăng gấp sáu lần thị phần của thuốc lá bất hợp pháp và sự gia tăng tỷ lệ hút thuốc. Những kinh nghiệm của Malaixia, Ba Lan và Anh cho ra một câu chuyện tương tự về sự mở rộng của thị trường bất hợp pháp.

MALAIXIA

Năm 2002, thuế tiêu thụ đặc biệt trên 1.000 điếu thuốc lá ở Malaixia đứng ở mức RM43,2. Sau đó, Chính phủ Malaixia bắt đầu cho tăng mạnh thuế tiêu thụ đặc biệt. Vào quý 4 năm 2010, thuế tiêu thụ đặc biệt đã được tăng lên hơn 340% về giá trị thực gần RM230 trên 1.000 điếu.

Kết quả của sự gia tăng thuế tiêu thụ đặc biệt này là giá bán trung bình của thuốc lá hợp pháp gần như tăng gấp đôi từ RM4,55 mỗi gói vào năm 2001 lên RM8,94 mỗi gói trong năm 2010 (trên cơ sở 20 điếu).

Vì giá thuốc lá hợp pháp gia tăng và khả năng chi tiêu sụt giảm, người tiêu dùng nhanh chóng chuyển sang thuốc lá bất hợp pháp rẻ hơn. Tỷ lệ thuốc lá bất hợp pháp tăng lên từ 14,4% năm 2004 lên đến 34,5% trong năm 2012 với tỷ lệ sản phẩm bất hợp pháp cao nhất được ghi nhận là ở mức 37,5% trong năm 2009. Trong cùng thời gian (2004-2012), tổng khối lượng tiêu thụ thuốc lá hợp pháp cũng giảm gần 30%. Nhận thức được vấn đề nghiêm trọng từ nạn buôn lậu và tác động của thuế thuốc lá quá mức, Chính phủ quyết định ngăn chặn xu hướng tăng thuế tiêu thụ đặc biệt bằng cách giữ mức thuế tiêu thụ đặc biệt không thay đổi liên tục trong tài khóa năm 2012 và 2013. Thủ tướng Chính phủ Malaixia đã tuyên bố vào ngày 8 tháng 10 năm 2011, một ngày sau khi công bố tài khóa năm 2012: *"Chúng tôi không thể cho tăng mạnh giá thuốc lá khi việc sử dụng thuốc lá bất hợp pháp đã lên đến 40%. Mức này là quá cao. Nếu cho tăng mạnh*

giá thuốc lá, tỷ lệ phần trăm của những người hút thuốc lá bất hợp pháp sẽ tiếp tục tăng".

Việc đóng băng thuế tiêu thụ đặc biệt thuốc lá trong tài khóa quốc gia năm 2012 và 2013 trùng hợp với một tỷ lệ giảm nhẹ của thuốc lá bất hợp pháp từ 36,3% năm 2010 còn 34,5% vào năm 2012 và khối lượng hợp pháp được tiêu thụ ổn định dẫn đến sự phục hồi doanh thu thuế từ thuốc lá của Chính phủ vào năm 2012.

Giải quyết sự tăng trưởng về quy mô của thị trường bất hợp pháp là một ưu tiên của bộ phận Hải quan. Đây cũng là việc quan trọng đối với Bộ Y tế. Bộ trưởng Y tế, ông Datuk Seri Liow Liong Lai, cho biết: *"Chúng tôi cần phải giải quyết việc bán thuốc lá giả vì đó là một tai họa đang nổi lên trong nước. Ngoài việc trốn thuế, việc phân phối hàng lậu này có thể gây nguy cơ sức khỏe cho người hút thuốc. Chúng tôi sẽ tăng cường chiến dịch tấn công thuốc lá bất hợp pháp bằng cách cùng hành động với các cơ quan thực thi pháp luật."*

Vào ngày 11 tháng 6 năm 2013, Bộ Y tế đã đưa ra một quy định mới theo Quy định về Kiểm soát các Sản phẩm Thuốc lá (CTPR) Sửa đổi năm 2013, theo đó, một hành vi là phạm tội đối với bất kỳ người nào khi: *"bán hoặc chào bán, mua hoặc sở hữu bất kỳ gói thuốc lá hoặc tẩu thuốc lá mà không được in cảnh báo sức khỏe bằng chữ [...] và bằng hình ảnh."* Quy định này nhằm hỗ trợ thực thi hành động chống lại việc bán thuốc lá bất hợp pháp tại các cửa hàng bán lẻ và việc sở hữu các sản phẩm bất hợp pháp của người tiêu dùng.

BA LAN

Ba Lan là một trong 12 quốc gia gia nhập EU từ năm 2004. Là một phần của quá trình gia nhập, Ba Lan được yêu cầu phải tuân thủ các yêu cầu của EU về thuế thuốc lá, như đã được nêu trong Chỉ thị của Hội đồng Châu Âu 2002/10. Thuế tiêu thụ đặc biệt tối thiểu đối với thuốc lá ở Ba Lan tăng 140% (110% theo giá trị thực) từ năm 2004 đến năm 2009.

Việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt này đã có một tác động xấu đến khả năng chi tiêu cho các sản phẩm thuốc lá tại Ba Lan. Từ năm 2004 đến năm 2009, mức giá mà người tiêu dùng phải chi trả cho thuốc lá tăng 40% nhanh hơn so với tốc độ tăng trưởng bình quân của mức lương. Sự suy giảm trong khả năng chi tiêu đối với thuốc lá hợp pháp đã làm tăng số lượng người tiêu dùng tìm nguồn cung cấp từ thị trường bất hợp pháp. Ước tính thị phần bất hợp pháp đang hiện hữu ở Ba Lan từ năm 2006 đến năm 2009, mức tiêu thụ thuốc lá bất hợp pháp tăng gấp đôi từ dưới 6% thị phần lên tới

TÓM TẮT CÁC BẰNG CHỨNG TỪ NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, trên thị trường thuốc lá, các chính phủ chịu ảnh hưởng bởi các hệ thống thuế. Ảnh hưởng đó cũng hoạt động như một cảnh báo rõ ràng về những hậu quả tiềm năng có thể xảy ra thông qua việc áp dụng một chính sách thuế không phù hợp với thị trường và quá xóc vác về quy mô.

Trong các ví dụ của Đức, Ireland, Malaixia, Ba Lan và Vương quốc Anh đã chứng minh cách mà thuế tiêu thụ đặc biệt tăng mạnh trong thời gian ngắn, có thể gây mất ổn định thị trường thuốc lá – làm giảm khả năng chi tiêu cho thuốc lá và tăng mức chênh lệch giá đối với các sản phẩm thay thế không nộp thuế ở trong nước, và qua đó, thúc đẩy tăng trưởng thị trường bất hợp pháp.

Một khi thị trường thuốc lá bất hợp pháp được xác lập, các bằng chứng cho thấy, việc giảm thiểu quy mô của nó rất khó và tốn kém. Mặc dù thu hẹp quy mô tăng thuế tiêu thụ đặc biệt, thị phần của thị trường bất hợp pháp vẫn không thay đổi nhiều ở Đức, Ireland và Ba Lan. Quốc gia duy nhất trong các nghiên cứu tình huống có một số thành công trong việc giải quyết và giảm thiểu thương mại bất hợp pháp, ít nhất là tạm thời - Vương quốc Anh đã dành nguồn lực đáng kể cho công tác này. Tuy nhiên, con số năm 2012 của KPMG cho thấy rằng, điều này đã không kéo dài được lâu.

Những kinh nghiệm của Đức, Ireland, Malaixia, Ba Lan và Vương quốc Anh làm nổi bật mối liên hệ giữa việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt quá mức với vấn nạn tăng trưởng thương mại bất hợp pháp. Hơn nữa, chúng cho thấy, sự tăng trưởng trong thương mại bất hợp pháp có thể đủ để hạn chế tác động từ mức thuế cao hơn trên tỷ lệ người hút thuốc.

12%. Trong khi đó, tỷ lệ hút thuốc vẫn phổ cập từ năm 2004 đến 2009, tăng từ 28,3% đến 28,4%.

VƯƠNG QUỐC ANH

Từ năm 1995 đến năm 2000, thuế tiêu thụ thuốc lá ở Anh đã tăng 55%. Điều này gây ra sự gia tăng đáng kể giá trị thực của thuốc lá - giá một gói đã tăng 33% trong giai đoạn này. Những lần tăng này, cùng với sự ra đời của thị trường chung EU (hàng hóa và con người được tự do qua lại), đã khiến quy mô thị trường sản phẩm không nộp thuế ở trong nước mở rộng đáng kể từ 3% năm 1996 lên hơn 20% trên tổng khối lượng tiêu thụ trong năm 2000. Đáng chú ý là mức tăng này đã không xảy ra trước năm 1998, chứ không phải ngay lập tức sau khi thực hiện đợt tăng thuế tiêu thụ đặc biệt ban đầu. Trong thời gian thuế tiêu thụ đặc biệt tăng nhanh, tỷ lệ hút thuốc ở Anh vẫn không thay đổi (giảm từ 28% vào năm 1998 còn 27% năm 2000).

Mức thang thuế đối với các sản phẩm thuốc lá được tái áp dụng vào tháng 3 năm 2010 từ mức 1% trên lạm phát, tăng lên 2% kể từ 12/2011. Trong tài khóa năm 2012, Chính phủ tuyên bố rằng, thuế thuốc lá sẽ tăng 5% so với mức lạm phát, có hiệu lực ngay lập tức; Tài khóa 2013 cho thấy, sự trở lại mức tăng 2% trên lạm phát theo mức thang thuế. Theo ước tính mới nhất của HMRC (2012), quy mô thị trường bất hợp pháp liên quan đến đạt mức của tháng 11/2010. Nhưng người ta

có bằng chứng từ việc khảo sát trên gói thuốc lá rỗng của KMPG rằng, lượng tiêu thụ thuốc lá đã nộp thuế ở ngoài nước, đã tăng thị phần từ 13,1% trong năm 2010 lên 19,1% trong năm 2012.

Những kết quả từ chính sách thuế thuốc lá của Úc trước năm 2010 đã chứng minh rằng, phương pháp tiếp cận từng bước để tăng thuế tiêu thụ đặc biệt có thể thành công. Lợi ích của phương pháp này cũng đã được thể hiện rõ trong những năm gần đây ở Đức, nơi đã từ bỏ chính sách tăng thuế tiêu thụ đặc biệt gấp gáp trong năm 2007. Việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt dần đã giúp ngăn chặn sự lan rộng của thương mại bất hợp pháp, trong khi tỷ lệ hút thuốc lá đã giảm. Do đó, Chính phủ Úc trước đây đã đúng khi quay trở lại việc tăng thuế theo CPI sau tháng 4 năm 2010 và quyết định không cho thực hiện việc tăng cao thuế tiêu thụ đặc biệt trong ngân sách năm 2013-14. Họ đã thông báo việc lập chỉ số về tăng thuế tiêu thụ đặc biệt trong tương lai theo thu nhập bình quân hàng tuần trong thời gian bình thường (AWOTE) trong tài khóa 2013-14, theo đó có thể đã tránh được khả năng chi trả của các sản phẩm thuốc lá hợp pháp sụt giảm nhiều hơn. Nhưng quyết định tiếp theo của họ nhằm thực hiện bốn lần tăng thuế tiêu thụ đặc biệt 12,5% mỗi năm một lần từ 01/12/2013 và định kỳ vào 01/9 trong 3 năm kế tiếp cho thấy, nó mang lại một nguy cơ đáng kể cho thị trường

thuốc lá hợp pháp, trong khi thị trường thuốc lá bất hợp pháp lại được hưởng lợi. Chính sách mới của Chính phủ trước đó có xu hướng nặng về lũy thoái và được dự báo sẽ khiến cho thuốc lá đắt hơn 38% vào năm 2017. Nghiên cứu này cho thấy, sự suy giảm trong khả năng chi tiêu được dự đoán sẽ khiến thị trường bất hợp pháp tăng lên hơn một phần tư doanh số bán hàng hợp pháp vào năm 2017.

Dự kiến tăng trưởng của lĩnh vực bất hợp pháp, theo kế hoạch của Chính phủ trước đó, có thể cản trở những nỗ lực để đạt được mục tiêu mỗi ngày giảm tỷ lệ hơn 9% từ 2020, 2013. Hơn nữa, các mục tiêu đã nêu của chính sách mới - thêm thu nhập và giảm hút thuốc ở thanh niên - có thể bị làm xói mòn. Điều này đòi hỏi nguồn lực bổ sung để chống buôn lậu, nơi thúc đẩy hoạt động liên quan đến tội phạm, làm xói mòn cơ sở thuế hợp pháp và tạo ra một môi trường hút thuốc không được kiểm soát trong giới trẻ.

Giá thuốc lá tăng mạnh dưới tác động của việc tăng thuế là một động lực can dự vào lĩnh vực bất hợp pháp cho cả người tiêu dùng và nhà cung cấp. Trọng tâm đưa đến quyết định của người tiêu dùng về việc liệu có mua thuốc lá hợp pháp hoặc bất hợp pháp là nằm ở khả năng chi tiêu cho thuốc lá - ở đây được định nghĩa là tỷ lệ thu nhập còn lại (sau khi nộp thuế) hàng ngày để mua 25 điếu thuốc lá hợp pháp. Khả năng chi tiêu cho thuốc lá giảm đáng kể khiến người tiêu dùng tìm đến sản phẩm thay thế rẻ hơn, chẳng

hạn như các sản phẩm có nguồn từ kinh doanh bất hợp pháp. Việc tăng giá đột ngột như là một kết quả của việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2010, khiến khả năng chi tiêu cho thuốc lá sụt giảm 16% trong năm 2010, với tỷ lệ thu nhập còn lại (sau khi nộp thuế) hàng ngày để mua một gói thuốc đã tăng từ 9,6% năm 2009 lên 11,2% trong năm 2010. Đối với các nhà cung cấp bất hợp pháp, thuế thuốc lá tăng cao sẽ làm tăng tỷ suất lợi nhuận tiềm năng trên mỗi gói thuốc mà họ có thể bán ra và do đó, khuyến khích việc tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp.

Những phát hiện của Deloitte (2012) và PwC (2010) làm nổi bật tác động của việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt vào năm 2010 trên quy mô của thị trường bất hợp pháp tại Úc. Trước khi thuế tăng, thị trường bất hợp pháp được ước tính là tương đương với 12,3% khối lượng tiêu thụ của sản phẩm có nộp thuế; sau khi thuế tiêu thụ đặc biệt tăng thì con số này đã tăng lên 15,6% - có nghĩa là bị thất thoát 1.105 triệu đôla Úc doanh thu thuế tiêu thụ đặc biệt. Việc quay trở lại với việc tăng thuế theo chỉ số CPI sau năm 2010 đã cho thấy ước tính của thị trường bất hợp pháp tại Úc giảm nhẹ, xuống còn 13,4% doanh số bán hàng đã nộp thuế vào năm 2011 - tương đương giá trị thuế tiêu thụ đặc biệt với 982 triệu đôla Úc - và ước tính 11% doanh số bán hàng có nộp thuế trong năm 2012 ○

Tiếp theo Kỳ 2: Những gợi ý từ kinh nghiệm quốc tế trong xây dựng chính sách thuế

** Trung tâm Thuế và Đầu tư quốc tế - The International Tax and Investment Center (ITIC) được thành lập từ năm 1993. ITIC là một tổ chức giáo dục và nghiên cứu độc lập, phi lợi nhuận, có trụ sở chính tại WASHINGTON, DC và các văn phòng tại Azerbaijan, Iraq, Kazakhstan, the Philes, Nga, Thái lan, Ukraine, Vương quốc Anh và Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất. . .*

ITIC vinh dự có một ban giám đốc bao gồm các tên tuổi hàng đầu thế giới trong lĩnh vực chính sách đầu tư, tài chính và thuế quốc tế. Đồng Chủ tịch sáng lập của ITIC là Cựu Chủ tịch Ngân hàng Xuất nhập khẩu Mỹ, Cựu Thứ trưởng Bộ Ngân khố Mỹ (1993-2002) John E. Robson và Cựu Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp Vương quốc Anh (1993-2010) Lord Walker.

ITIC phổ biến các kiến thức về thuế và đầu tư tới các quốc gia trên toàn cầu và hoạt động với tư cách là một diễn đàn trung gian, nhằm thảo luận và đưa ra các giải pháp cho các vấn đề về chính sách thuế và đầu tư - nơi mà Chính phủ các nước có thể tìm đến cho các khuyến nghị được kiểm chứng trên thực tế, mang tính

khách quan và đúng đắn về mặt kỹ thuật. ITIC xây dựng các cầu nối giữa phương Đông và phương Tây, giữa khu vực công và khu vực tư nhân. ITIC giúp các quốc gia bằng ngôn ngữ pháp lý và sự am tường về kế toán, nhưng đồng thời cũng với một mục tiêu quan trọng hơn: thông qua các chính sách nhằm thúc đẩy sự hình thành các ngành kinh doanh đóng thuế và hợp pháp. Thông qua bốn diễn đàn khu vực về lĩnh vực thuế, các phiên họp tại chỗ và mối quan hệ đặc biệt với các chuyên gia thuế, các nhà lập pháp, các học giả, chuyên gia và giáo sư đầu ngành, ITIC giúp kết nối các bên liên quan trong hệ thống thuế, từ đó đưa ra các bất cập và vấn đề cần giải quyết cho các quốc gia mà ITIC lấy làm trọng điểm nghiên cứu

ITIC tiếp nhận dữ liệu đầu vào và sự hỗ trợ về tài chính từ ngành Công nghiệp đối với ấn phẩm này. Tuy nhiên, các tác giả được toàn quyền đưa ra ý kiến học thuật. ITIC sở hữu quyền biên tập và chịu trách nhiệm về nội dung và bất kỳ lỗi hay thiếu sót nào. Mục đích của ấn phẩm này được xem là nguồn lực chính sách công, chiếu theo nhiệm vụ của ITIC.



VINATABA VỚI CHƯƠNG TRÌNH:

“Nghĩa tình biên giới, biển đảo quê hương”

Tối 29/7/2014, tại thành phố Cao Lãnh (Đồng Tháp), Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ phối hợp với Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Tháp; các Bộ, ngành Trung ương; UBND Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long tổ chức Chương trình “Nghĩa tình biên giới, biển đảo quê hương”.

Đến dự Chương trình có Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh - Trưởng Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ, nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu, nguyên Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng; lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương; đại diện lực lượng vũ trang; lãnh đạo các tỉnh, thành khu vực phía Nam và đặc biệt là lực lượng cảnh sát biển, kiểm ngư, bộ đội biên phòng - những người đang trực tiếp ngày đêm giữ gìn biển đảo quê hương.

Chương trình không chỉ hướng đến mục tiêu khẳng định, tuyên truyền về chủ trương đường lối, chính sách về biên giới biển đảo thiêng liêng của lãnh thổ quê hương Việt Nam, mà còn nâng cao



ý thức của nhân dân về việc bảo vệ chủ quyền biên giới.

Phát biểu tại Chương trình, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tiếp tục khẳng định ý chí mạnh mẽ và quyết tâm cao nhất của dân tộc Việt Nam trong việc bảo vệ lãnh thổ và lãnh hải thiêng liêng bất khả xâm phạm của Việt Nam, trong đó có 2 quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng an ninh.

Đồng hành cùng Chương trình mang ý nghĩa chính trị, xã hội sâu sắc này, bà Quách Kim Anh - Phó Tổng giám đốc, Đại diện Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam (Vinataba) đã tham gia Chương trình. Thay mặt cho toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty, bà Quách Kim Anh trao tặng 1 tỷ đồng nhằm giúp đỡ vật chất, khích lệ tinh thần của các cán bộ chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ở quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa và các gia đình nghèo có hoàn cảnh khó khăn nơi biên giới hải đảo. Đây là lần thứ hai trong năm 2014, CBCNV Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã có những hoạt động thiết thực thể hiện tinh thần yêu nước, ủng hộ cho các lực lượng bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, hải quân và nhân dân vùng biển đảo.

Trước đó, ngày 29 tháng 5 năm 2014, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã tổ chức Lễ trao tặng số tiền 1 tỷ đồng từ tiền ủng hộ một ngày lương của CBCNV toàn TCT cho lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam tại trụ sở Văn phòng Tổng công ty, 83A Lý Thường Kiệt - Hà Nội 

CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM TỔ CHỨC LỄ TUYÊN DƯƠNG KHEN THƯỞNG HỌC SINH GIỎI LẦN THỨ XIII - Năm học 2013-2014

Từ ngày 21- 23 tháng 7 năm 2014, tại thủ đô Hà Nội và Tam Đảo, Công đoàn Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam (Vinataba) đã tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng học sinh giỏi lần thứ XIII, năm học 2013 – 2014 cho 109 cháu là con CNVC-LĐ của 21 đơn vị trực thuộc.

Từ nhiều năm qua, hoạt động tuyên dương học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố và quốc gia đã trở thành hoạt động thường niên và thiết thực của Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, nhằm mục đích



Bà Tạ Thị Vân Anh - Phó Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam biểu dương tinh thần học tập của các cháu học sinh

tôn vinh thành tích học tập của con em CBCNV, tạo cho các em có cơ hội giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong học tập, cũng như rèn luyện toàn diện các mặt Văn - Thể - Mỹ.

Trong lần gặp gỡ này, nhiều em đến từ các tỉnh, thành phía Nam tỏ ra rất vui mừng vì lần đầu tiên được đặt chân đến thủ đô thân yêu - mảnh đất ngàn năm văn hiến. Trong khuôn khổ của Chương trình, các em được đi viếng lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, thăm vườn cây, ao cá, nhà sàn Bác Hồ để báo công dâng Bác. Điểm đến thứ hai trong hành trình của các em là thăm Văn Miếu và Trường Đại học đầu tiên Quốc Tử Giám. Văn Miếu và Quốc Tử Giám là quần thể di tích đa dạng và phong phú hàng đầu của thủ đô Hà Nội, mang ý nghĩa biểu trưng cho tiến trình phát triển văn hóa, giáo dục của Việt Nam.

Lễ tuyên dương khen thưởng được tổ chức tại Tam Đảo ngày 23/7/2014, đã biểu dương thành tích của 109 cháu, trong đó học sinh giỏi cấp quốc gia là 10 cháu, cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là 99 cháu. Các công đoàn cơ sở có nhiều cháu đạt học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố, Quốc gia, Quốc tế là Công ty Thuốc lá Sài Gòn: 28 cháu, Công ty Thuốc lá Thanh Hóa: 17 cháu, Công ty Thuốc lá Thăng Long: 10 cháu.

Giải Quốc gia năm nay tiêu biểu có các cháu: Nguyễn Thị Hằng - con chị Dương Thị Thắm (Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị) đạt giải Ba môn Địa lý lớp 12; cháu Nguyễn Tấn Nam - con anh Nguyễn Tấn Đạt (Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà) đạt giải Nhì thi



Robocon lớp 5; cháu Nguyễn Hoài Thu - con chị Trần Thanh Thủy (Công ty Thuốc lá Thăng Long) đạt Huy chương vàng môn tiếng Anh lớp 9. Không chỉ giỏi về các môn văn hóa, các cháu còn đạt giải các môn năng khiếu như: bơi lội, Taekwondo, Vovinam. Đặc biệt, có những cháu đạt nhiều giải thưởng cùng lúc như cháu: Nguyễn Vũ Hoàng - con chị Lê Thị Yến (Công ty Thuốc lá Thăng Long) đạt giải Nhì môn lịch sử, giải Nhì môn Cờ vua cấp thành phố; Cháu Nguyễn Khánh Mai - con anh Nguyễn Hữu Khoát (Công ty Thuốc lá Thăng Long) đạt giải Ba môn tiếng Anh, giải Nhất thi Vở sạch, chữ đẹp cấp thành phố. Nhiều gia đình có hai con cùng đạt giải cao và đều là những gương mặt tiêu biểu được lựa chọn tham dự Lễ trao thưởng.

Đến tham dự Lễ trao thưởng, bà Tạ Thị Vân Anh - Phó Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam và ông Hồ Kỳ Quốc Hùng - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đều bày tỏ sự vui mừng trước những thành tích xuất sắc mà các cháu đã đạt được. Trong điều kiện bố mẹ các cháu phải đi làm bận rộn, bấp bênh sản xuất liên tục, ít có điều kiện hướng dẫn giúp đỡ về học tập, nhưng đa số các cháu là con của CNVC-LĐ của Tổng công ty đã phát huy tốt truyền thống hiếu học, nỗ lực phấn đấu, tích cực tu dưỡng về đạo đức và giành nhiều thành tích tốt.

Phát biểu chúc mừng các cháu, bà Tạ Thị Vân Anh động viên các cháu tiếp tục phấn đấu, rèn luyện trong

năm học tới để luôn là trò giỏi, con ngoan, xứng đáng với truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam nói chung và của ngành Thuốc lá nói riêng ○





BÁNH TRUNG THU **Hữu Nghi**

Ngọt ngào hương vị truyền thống

Thương Long Đế Nguyệt



Lên Phất



Tử Quy



Tượng Vàng Hình Phấn



Thánh Nguyệt

(hộp 2 bánh)



(hộp 4 bánh)



Tượng Vàng Thánh Vương



Tượng Vàng May Mắn



Tượng Vàng Đốt Vàng



Tượng Vàng Thiên Thiên



Tượng Vàng Hội Nợ



Bánh Trùng Thu

(hộp 2 bánh)



(hộp 4 bánh)



Trăng tròn tỏa sáng tình người

Trung thu Hữu Nghi thay lời tri ân



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM **Hữu Nghi**

122 Định Công, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
Liên hệ đặt hàng: Phòng Bán hàng Miền Bắc
Tel: 04. 36642431/2/3
Fax: 04. 36642426

Web: www.huunghi.com.vn
Phòng Bán hàng Miền Trung
Tel: 056. 3546915
Fax: 056. 3546915

Email: Sales@huunghi.com.vn
Phòng Bán hàng Miền Nam
Tel: 08. 35035515/0850. 3829511
Fax: 0850. 3817255



ISO 22000:2005
Japan Technology

HAIHA-KOTOBUKI

CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN

ĐC: 25, Trương Định - Hai Bà Trưng - Hà Nội * ĐT: (04) 3.8631764 - 3.8631361 - 3.8249394 * Fax: (04) 3.8632501
Website: www.haiha-kotobuki.com.vn * Email: ptt@haiha-kotobuki.com.vn * cuahang@haiha-kotobuki.com.vn

Trăng Vàng
Đoàn Viên



Tết Trung thu lại đang đến với mọi nhà, Tết của thiếu nhi, của tình thân và sự sum họp đoàn viên của mọi gia đình. Trong đêm trăng rằm mọi người cùng ngắm trăng, ăn bánh trung thu, uống trà và chúc nhau sức khỏe, hạnh phúc.

Sự kết hợp giữa công nghệ Nhật Bản với hương vị truyền thống của Việt Nam cùng với hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 22000 : 2005, **HAIHA-KOTOBUKI** đã sản xuất ra những chiếc bánh trung thu chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

Mùa trung thu năm nay, **HAIHA-KOTOBUKI** trân trọng được gửi tới Quý khách hàng bộ hộp trung thu cao cấp với các hương vị hảo hạng như: vị cá, bào ngư, trà xanh, hạt sen... Được thiết kế tinh tế với những họa tiết hoa sen truyền thống cùng các tên gọi đầy ý nghĩa: "Trăng vàng đoàn viên", "Trăng vàng phú quý", "Phong nguyệt đoàn viên"... Ngoài ra, nhằm phục vụ tối đa nhu cầu của khách hàng, **HAIHA-KOTOBUKI** ra mắt hộp bánh An sinh (4 bánh, 2 bánh) sử dụng đường Isomalt được chiết xuất từ củ cải đường với mức năng lượng thấp thích hợp với người cao tuổi, người bị bệnh tiểu đường ...



Trăng vàng đoàn viên



Trăng vàng phú quý



Mình nguyệt đoàn viên



*An sinh
(sử dụng đường Isomalt)*

